

## LỜI MỞ ĐẦU

Trong nền kinh tế mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, việc quản lý và sử dụng vốn là một khâu quan trọng có ảnh hưởng tới việc phát triển hay suy thoái của doanh nghiệp

Chính vì vậy kế toán vốn bằng tiền rất quan trọng và trở nên là công cụ không thể thiếu được trong quản lý kinh tế của Nhà Nước và củ doanh nghiệp. Bởi vì thông qua thu chi cho phép đánh giá hiệu hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nó quyết định sự sống còn của doanh nghiệp. Trong thực tế chúng ta không chỉ có và sử dụng vốn mà điều quan trọng là phải bảo toàn, phát triển và sử dụng vốn có hiệu quả.

Nắm bắt được vấn đề trên, trong thời gian thực tập tại Công ty CP TM Hàng hải Vinh Phú em đã đi sâu tìm hiểu công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty. Từ thực trạng tại công ty và những gì em đã học được ở trường cùng với sự giúp đỡ nhiệt tình của cô giáo – Thạc sỹ Nguyễn Thị Mai Linh em đã chọn đề tài **“Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty CP TM Hàng hải Vinh Phú”** cho bài luận văn tốt nghiệp của mình.

Kết cấu luận văn ngoài phần mở đầu và kết luận thì bài gồm ba phần:

**\* Chương I: Những vấn đề cơ bản về tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.**

**\* Chương II: Thực trạng tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty CP TM Hàng hải Vinh Phú.**

**\* Chương III: Một số giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty CP TM Hàng hải Vinh Phú.**

Do thời gian và trình độ có hạn nên bài khóa luận của em không thể tránh khỏi những thiếu sót cả về nội dung và hình thức thể hiện, vì vậy em rất mong nhận được sự góp ý của thầy cô và các bạn để bài viết của em được hoàn thiện hơn.

Hải Phòng, ngày tháng năm 2011

Sinh viên

Nguyễn Thị Kim Oanh

**CHƯƠNG I:**

**NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN  
VỐN BẰNG TIỀN CỦA DOANH NGHIỆP**

**1.1. Những vấn đề chung về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp:**

***1.1.1. Khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ hạch toán vốn bằng tiền:***

Trong nền kinh tế thị trường có sự điều tiết của Nhà Nước, bất kỳ doanh nghiệp nào dù lớn hay nhỏ khi bước vào hoạt động sản xuất kinh doanh đều nhất thiết cần một lượng vốn nhất định, trên cơ sở tạo lập vốn kinh doanh của doanh nghiệp, dùng nó vào việc mua sắm tài sản cần thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, mỗi giai đoạn vận động vốn không ngừng biến đổi cả về hình thái biểu hiện lẫn quy mô. Quá trình vận động liên tục của vốn kinh doanh theo chu kỳ T-H-T, trong quá trình đó luôn có một bộ phận dừng lại ở trạng thái tiền tệ, bộ phận này gọi là vốn bằng tiền.

Vốn bằng tiền là một bộ phận của tài sản lưu động tồn tại trực tiếp dưới hình thái giá trị, vốn bằng tiền bao gồm: tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển. Với tính linh hoạt cao nhất, vốn bằng tiền được dùng để áp dụng cho nhu cầu thanh toán, thực hiện việc mua sắm hoặc chi phí sản xuất của doanh nghiệp, nhằm đảm bảo cho quá trình tái sản xuất của doanh nghiệp được thực hiện thường xuyên và liên tục.

Để thực hiện tốt việc quản lý vốn bằng tiền cần thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Phán ánh kịp thời tình hình thu, chi, tồn quỹ vốn bằng tiền và tình hình chấp hành định mức tồn quỹ tiền mặt. Thường xuyên đối chiếu tiền mặt tồn quỹ thực tế với sổ sách. Kiểm tra giám sát chặt chẽ việc chấp hành chế độ thu chi và quản lý nghiêm ngặt việc sử dụng các loại vốn bằng tiền.
- Phán ánh tình hình tăng, giảm và số dư tài khoản ngân hàng, hàng ngày giám đốc chấp hành chế độ thanh toán không dùng tiền mặt.
- Phán ánh các khoản tiền đang chuyển kịp thời, phát hiện nguyên nhân làm cho tiền đang chuyển bị ách tắc để doanh nghiệp có biện pháp kịp thời thích hợp giải phóng tiền đang chuyển.

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

- Phán ánh chính xác, đầy đủ, kịp thời tình hình các loại vàng bạc, kim khí, đá quý và ngoại tệ.
- Giám sát việc chấp hành chế độ quy định về quản lý các loại vốn bằng tiền, đảm bảo chi tiêu tiết kiệm và có hiệu quả cao.
- Tổ chức thực hiện các quy định về chứng từ thủ tục hạch toán vốn bằng tiền.

### ***1.1.2. Những yêu cầu cơ bản để quản lý nội bộ vốn bằng tiền:***

Vốn bằng tiền là loại vốn đòi hỏi doanh nghiệp phải quản lý hết sức chặt chẽ vì vốn bằng tiền có tính luân chuyển cao nên nó là đối tượng của sự gian lận. Vì thế trong quá trình hạch toán vốn bằng tiền, các thủ tục nhằm bảo vệ vốn bằng tiền khỏi việc bị lạm dụng là rất quan trọng, nó đòi hỏi việc sử dụng vốn bằng tiền cần phải tuân thủ các nguyên tắc chế độ quản lý tiền tệ thống nhất của Nhà nước.

Do vậy, việc sử dụng vốn bằng tiền cần phải tuân thủ các nguyên tắc, chế độ quản lý chặt chẽ và kế hoạch bảo đảm tốt các yêu cầu sau:

- Tách biệt nhiệm vụ giữ tiền mặt với việc giữ các sổ sách kế toán - những nhân viên giữ tiền mặt không được tiếp cận với sổ sách kế toán và các nhân viên kế toán không được giữ tiền mặt.
- Lập bản danh sách ghi hóa đơn thu tiền mặt tại thời điểm và nơi nhận tiền mặt.
- Thực hiện thanh toán bằng séc, chỉ lên dùng tiền mặt chi tiêu cho các khoản lặt vặt, không được chi trả tiền mặt thay cho việc chi trả séc.
- Trước khi phát hành một tờ séc để thanh toán, phải kiểm tra số lượng và giá trị các khoản chi tránh việc phát hành séc quá số dư.
- Tách chức năng duyệt chi khỏi chức năng ký séc.

### ***1.1.3. Nguyên tắc hạch toán vốn bằng tiền:***

Kế toán vốn bằng tiền phải tuân thủ những nguyên tắc sau đây:

- Hạch toán vốn bằng tiền phải sử dụng một đơn vị tiền tệ thống nhất là đồng Việt Nam, trừ trường hợp được phép sử dụng một đơn vị tiền tệ thông dụng khác.
- Đối với vàng bạc kim khí quý, đá quý phản ánh ở nhóm tài khoản vốn bằng tiền chỉ áp dụng cho các doanh nghiệp không đăng ký kinh doanh vàng, bạc, kim khí quý, đá quý.

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

- Vàng, bạc, kim khí quý, đá quý phải theo dõi số lượng, trọng lượng, quy cách, phẩm chất, và giá trị của từng thứ, từng loại. Giá trị vàng, bạc, kim khí quý, đá quý được tính theo giá trị thực tế (giá hóa đơn hoặc giá được thanh toán). Khi tính giá xuất vàng, bạc, kim khí quý, đá quý, có thể áp dụng một trong bốn phương pháp xuất kho: Bình quân gia quyền, nhập trước - xuất trước, nhập sau - xuất trước, giá thực tế đích danh. Tuy nhiên, do vàng bạc, đá quý, là loại tài sản có giá trị lớn và mang tính tách biệt nên phương pháp thực tế đích danh thường được sử dụng. Nếu có chênh lệch giữa giá xuất bán và giá thanh toán ở thời điểm phát sinh nghiệp vụ thì được phản ánh vào TK 515, hoặc TK 635.

Trường hợp kế toán vốn bằng tiền liên quan đến ngoại tệ: Theo chuẩn mực kế toán số 10 - Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái (Ban hành và công bố theo Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính).

- Một giao dịch bằng ngoại tệ là giao dịch được xác định bằng ngoại tệ hoặc yêu cầu thanh toán bằng ngoại tệ, bao gồm các giao dịch phát sinh khi một doanh nghiệp:

+ Mua hoặc bán sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ mà giá cả được xác định bằng ngoại tệ.

+ Vay hoặc cho vay các khoản tiền mà số phải trả hoặc phải thu được xác định bằng ngoại tệ.

+ Trở thành một đối tác (một bên) của một hợp đồng ngoại hối chưa được thực hiện.

+ Mua hoặc thanh lý các tài sản, phát sinh hoặc thanh toán các khoản nợ xác định bằng ngoại tệ.

- Một giao dịch bằng ngoại tệ phải được hạch toán và ghi nhận ban đầu theo đơn vị tiền tệ kế toán bằng việc áp dụng tỷ giá hối đoái giữa đơn vị tiền tệ kế toán và ngoại tệ tại ngày giao dịch.

- Tỷ giá hối đoái tại ngày giao dịch được coi là tỷ giá giao ngay. Doanh nghiệp có thể sử dụng tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá hối đoái thực tế tại ngày giao dịch.

- Tỷ giá hối đoái tại ngày giao dịch được coi là tỉ giá giao ngay. Doanh nghiệp có thể sử dụng tỷ giá xấp xỉ với tỉ giá hối đoái thực tế tại ngày giao dịch.

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

-Các giao dịch làm tăng vốn bằng tiền, nợ phải thu, nợ phải trả được quy đổi ngoại tệ ra đơn vị tiền tệ kế toán theo tỷ giá giao dịch để ghi sổ kế toán.

-Các giao dịch làm giảm vốn bằng tiền, nợ phải thu, nợ phải trả được quy đổi ngoại tệ ra đơn vị tiền tệ kế toán theo tỷ giá ghi sổ để ghi sổ kế toán.

-Trường hợp mua bán ngoại tệ bằng đơn vị tiền tệ kế toán (VNĐ) thì được hạch toán theo tỷ giá thực tế mua hoặc thực tế bán.

Cuối niên độ kế toán (ngày lập bảng cân đối kế toán) các khoản mục tiền tệ phải được báo cáo theo tỷ giá cuối kỳ, đó là tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do ngân hàng Nhà Nước Việt Nam công bố tại thời điểm cuối năm.

Nhóm tài khoản vốn bằng tiền có nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ phải quy đổi ngoại tệ ra Đồng Việt Nam, đồng thời phải hạch toán chi tiết ngoại tệ theo nguyên tệ. Nếu có chênh lệch tỷ giá hối đoái thì phải phản ánh số chênh lệch này trên các TK doanh thu, chi phí tài chính (nếu phát sinh trong giai đoạn SXKD, kể cả doanh nghiệp có hoạt động đầu tư XDCB) hoặc phản ánh vào TK 413 (nếu phát sinh trong giai đoạn đầu tư XDCB – giai đoạn trước hoạt động). Số dư cuối kỳ của các tài khoản vốn bằng tiền có gốc ngoại tệ phải được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên Ngân hàng do Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam công bố ở thời điểm lập báo cáo tài chính năm.

### **1.2. Tổ chức kế toán tiền mặt tại quỹ:**

#### ***1.2.1 Nguyên tắc quản lý tiền mặt tại quỹ:***

- Khi tiến hành nhập, xuất quỹ tiền mặt phải có phiếu thu, phiếu chi và đầy đủ chữ ký của người nhận tiền, người giao tiền và người cho phép nhận xuất quyc theo quy định của chế độ chứng từ kế toán. Một số trường hợp đặc biệt phải có lệnh nhập quỹ, xuất quỹ đính kèm.
- Kế toán quỹ tiền mặt phải có trách nhiệm mở sổ kế toán quỹ tiền mặt, ghi chép hàng ngày, liên tục theo trình tự phát sinh các khoản thu, chi, nhập, xuất quỹ tiền mặt, ngoại tệ và tính ra số tồn quỹ tại mọi thời điểm.

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

- Thủ quỹ chịu trách nhiệm quản lý và nhập xuất quỹ tiền mặt. Hàng ngày thủ quỹ phải kiểm kê số tồn quỹ tiền mặt thực tế, đối chiếu số liệu giữa sổ quỹ tiền mặt và sổ kế toán tiền mặt. Nếu có chênh lệch, thủ quỹ và kế toán phải kiểm tra để xác định nguyên nhân và kiến nghị biện pháp xử lý chênh lệch.

- Đối với vàng, bạc, kim khí quý, đá quý phản ánh ở tài khoản tiền mặt chỉ áp dụng cho các doanh nghiệp không đăng ký kinh doanh vàng, bạc, kim khí quý, đá quý.

- Khi phát sinh nghiệp vụ có vàng, bạc, kim khí quý, đá quý nhập quỹ tiền mặt thì ghi sổ theo giá mua thực tế (giá hóa đơn hoặc giá được thanh toán).

- Khi xuất vàng, bạc, kim khí quý, đá quý có thể tính giá bình quân hoặc giá thực tế đích danh. Tuy nhiên do vàng, bạc, kim khí quý, đá quý là loại tài sản có giá trị lớn và mang tính tách biệt nên phương pháp tính giá thực tế đích danh thường được sử dụng.

- Nếu có chênh lệch giữa giá xuất và giá thanh toán tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ thì được phản ánh vào TK 711: Thu nhập khác hoặc TK 811: Chi phí khác.

- Riêng vàng, bạc, kim khí quý, đá quý nhận ký cược, ký quỹ nhập theo giá nào thì khi xuất hoàn trả lại phải theo giá đó và phải đếm số lượng, cân trọng lượng và giám định chất lượng trước khi niêm phong.

### **1.2.2. Chứng từ sử dụng:**

Các chứng từ được sử dụng trong công tác hạch toán tiền mặt tại quỹ bao gồm:

-Phiếu thu

-Phiếu chi

-Giấy đề nghị tạm ứng

-Giấy thanh toán tiền tạm ứng

- Giấy đề nghị thanh toán

-Biên lai thu tiền

-Bảng kê vàng bạc, kim khí, đá quý

- Bảng kiểm kê quỹ (dùng cho VNĐ)

- Bảng kiểm kê quỹ (dùng cho ngoại tệ, bạc, kim khí, đá quý)



## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

### - Bảng kê chi tiền

Trong đó:

- Phiếu thu: Được sử dụng làm căn cứ để hạch toán số tiền mặt Việt Nam, ngoại tệ đã thu trong kỳ theo từng nguồn thu.
- Phiếu chi: Được sử dụng làm căn cứ để hạch toán số tiền đã chi của đơn vị trong kỳ, là căn cứ xác định trách nhiệm vật chất của người nhận tiền.
- Giấy đề nghị tạm ứng: Là căn cứ để xét duyệt tạm ứng làm thủ tục lập phiếu chi xuất quỹ cho tạm ứng.
- Giấy thanh toán tạm ứng: Là chứng từ liệt kê các khoản tiền đã nhận tạm ứng, làm căn cứ thanh toán số tiền tạm ứng và ghi sổ kế toán.
- Giấy đề nghị thanh toán: Dùng trong trường hợp đã chi nhưng chưa được thanh toán hoặc chưa nhận thanh toán hoặc chưa nhận tạm ứng để tổng hợp các khoản đã chi kèm theo chứng từ (Nếu có). Làm thủ tục thanh toán.
- Biên bản kiểm kê (Dùng cho tiền Việt Nam): là bằng chứng xác nhận số tiền mặt Việt Nam tồn quỹ thực tế và số chênh lệch thừa, thiếu so với sổ quỹ làm cơ sở xác định trách nhiệm vật chất và bồi thường cũng như là căn cứ để điều chỉnh số tiền tồn quỹ trên sổ kế toán theo số tiền tồn quỹ thực tế.
- Biên lai thu tiền: Là giấy biên nhận của đơn vị hoặc cá nhân đã thu tiền hoặc thu séc của người nộp tiền làm căn cứ để lập phiếu thu, nộp tiền vào quỹ, đồng thời để người nộp tiền thanh toán với đơn vị nộp tiền hoặc lưu quỹ.
- Bảng kê chi tiền: Là căn cứ để quyết toán kinh phí cho đại biểu tham dự hội thảo tập huấn. Áp dụng cho các cuộc hội thảo, tập huấn diễn ra nhiều ngày, tiền chi thanh toán một lần vào ngày cuối hội thảo.

### **1.2.3. Tài khoản sử dụng:**

Kế toán sử dụng TK111 – “**Tiền mặt**”

Tài khoản này dùng để phản ánh số hiện có và tình hình thu, chi tiền mặt tại quỹ.

- **Kết cấu và nội dung phản ánh của TK111 – “Tiền mặt”:**

- **Bên Nợ:** Các khoản tiền mặt, ngoại tệ, vàng bạc, kim khí, đá quý nhập quỹ.

- + Số tiền mặt, ngoại tệ, vàng bạc, kim khí, đá quý thừa ở quỹ phát hiện khi kiểm kê.

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

+ Chênh lệch tăng tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ (đối với tiền mặt ngoại tệ).

- Bên **Có**: Các khoản tiền mặt, ngoại tệ, vàng bạc, kim khí, đá quý xuất quỹ.

+ Số tiền mặt, ngoại tệ, vàng bạc, kim khí, đá quý thiếu hụt ở quỹ phát hiện khi kiểm kê.

+ Chênh lệch giảm tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ (đối với tiền mặt ngoại tệ).

- Số dư bên **Nợ**: Các khoản tiền mặt, ngoại tệ, vàng bạc, kim khí, đá quý còn tồn quỹ tiền mặt.

• TK111 – Tiền mặt, có 3 tài khoản cấp:

TK1111 – Tiền Việt Nam: Phản ánh tình hình thu, chi, tồn quỹ tiền Việt Nam tại quỹ tiền mặt.

TK1112 – Ngoại tệ: Phản ánh tình hình thu, chi, tăng, giảm tỷ giá và tồn quỹ ngoại tệ tại quỹ tiền mặt theo giá trị quy đổi ra đồng Việt Nam.

TK1113 - Vàng bạc, kim khí, đá quý: Phản ánh giá trị vàng bạc, kim khí, đá quý nhập, xuất, tồn quỹ.

Đối với ngoại tệ, ngoài việc quy đổi ra đồng Việt Nam, kế toán còn phải theo dõi ngoại tệ trên tài khoản 007 “Ngoại tệ các loại”.

\* Kết cấu TK 007 – Ngoại tệ các loại như sau:

- Bên **nợ**: Số ngoại tệ thu vào (nguyên tệ).

- Bên **có**: Số ngoại tệ xuất ra (nguyên tệ).

Số dư bên **nợ**: Số ngoại tệ còn lại tại doanh nghiệp (nguyên tệ).

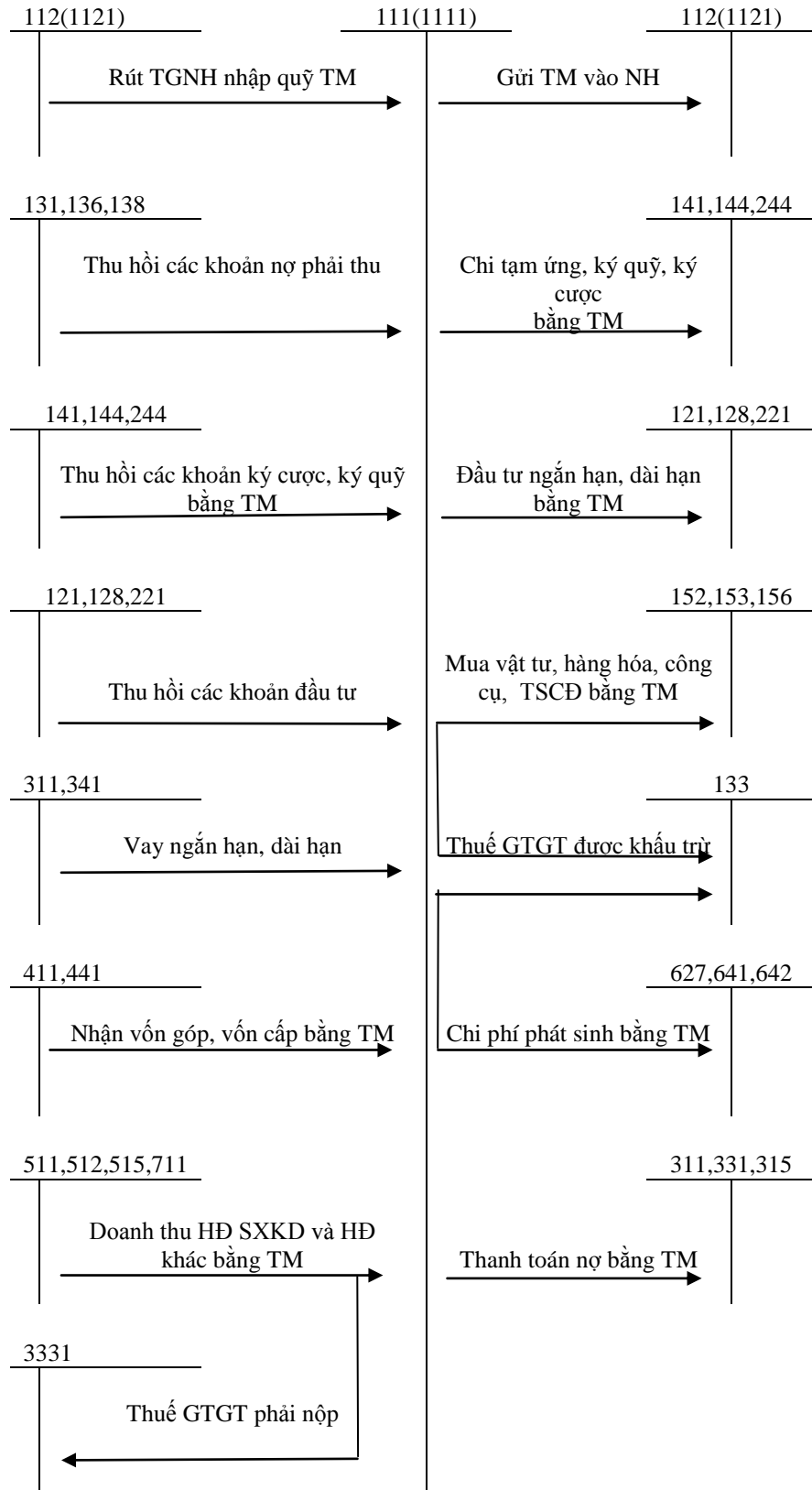
### **1.2.4. Phương pháp hạch toán:**

Phương pháp hạch toán tiền mặt tại quỹ bằng đồng Việt Nam; ngoại tệ; vàng, bạc, kim khí quý, đá quý được phản ánh qua sơ đồ 1.1, 1.2, 1.3 như sau:



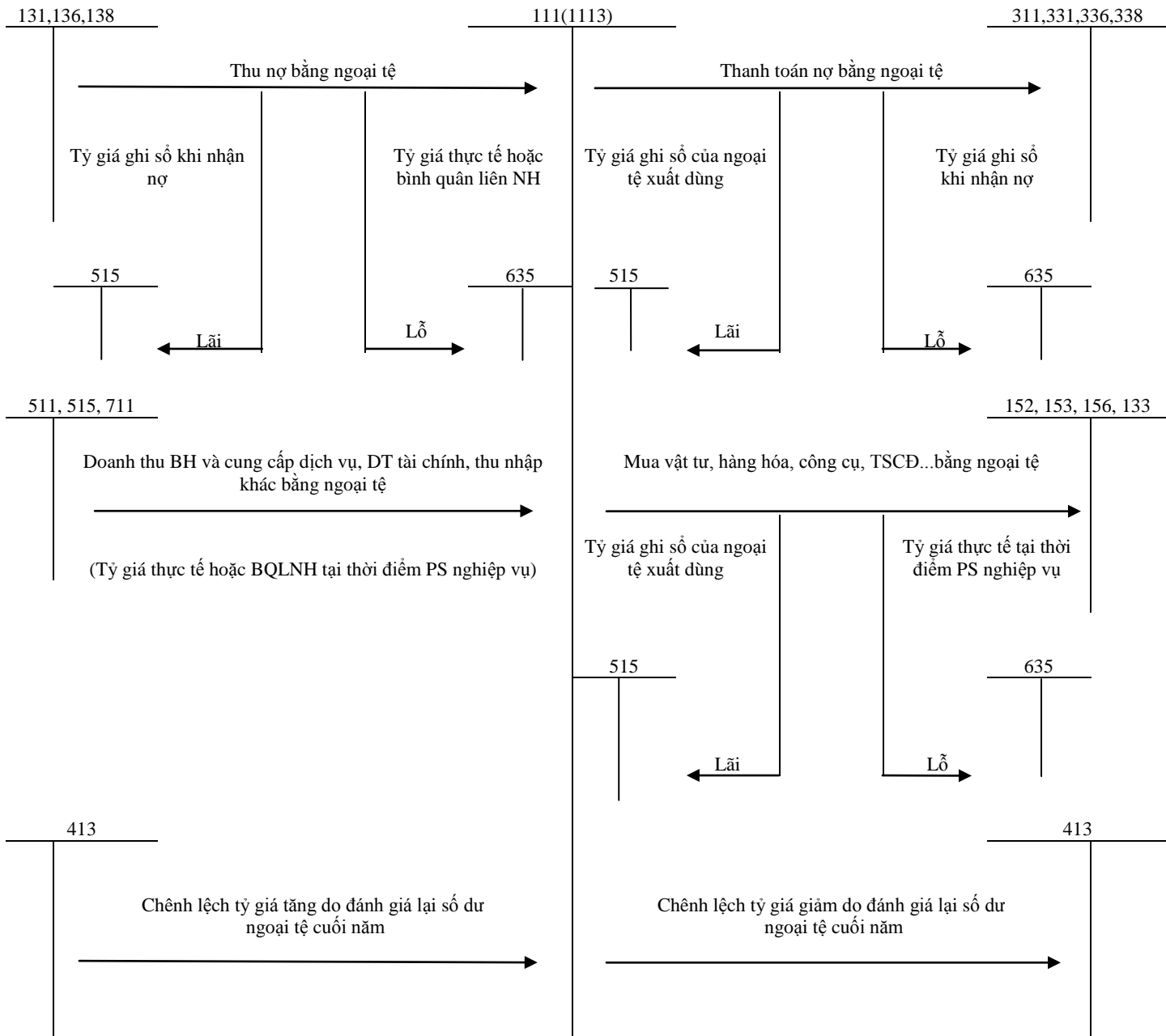
# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

## Sơ đồ 1.1. Kế toán tiền mặt (VNĐ)

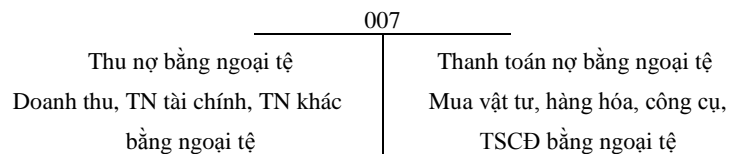


# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

## Sơ đồ 1.2: Kế toán tiền mặt (ngoại tệ)

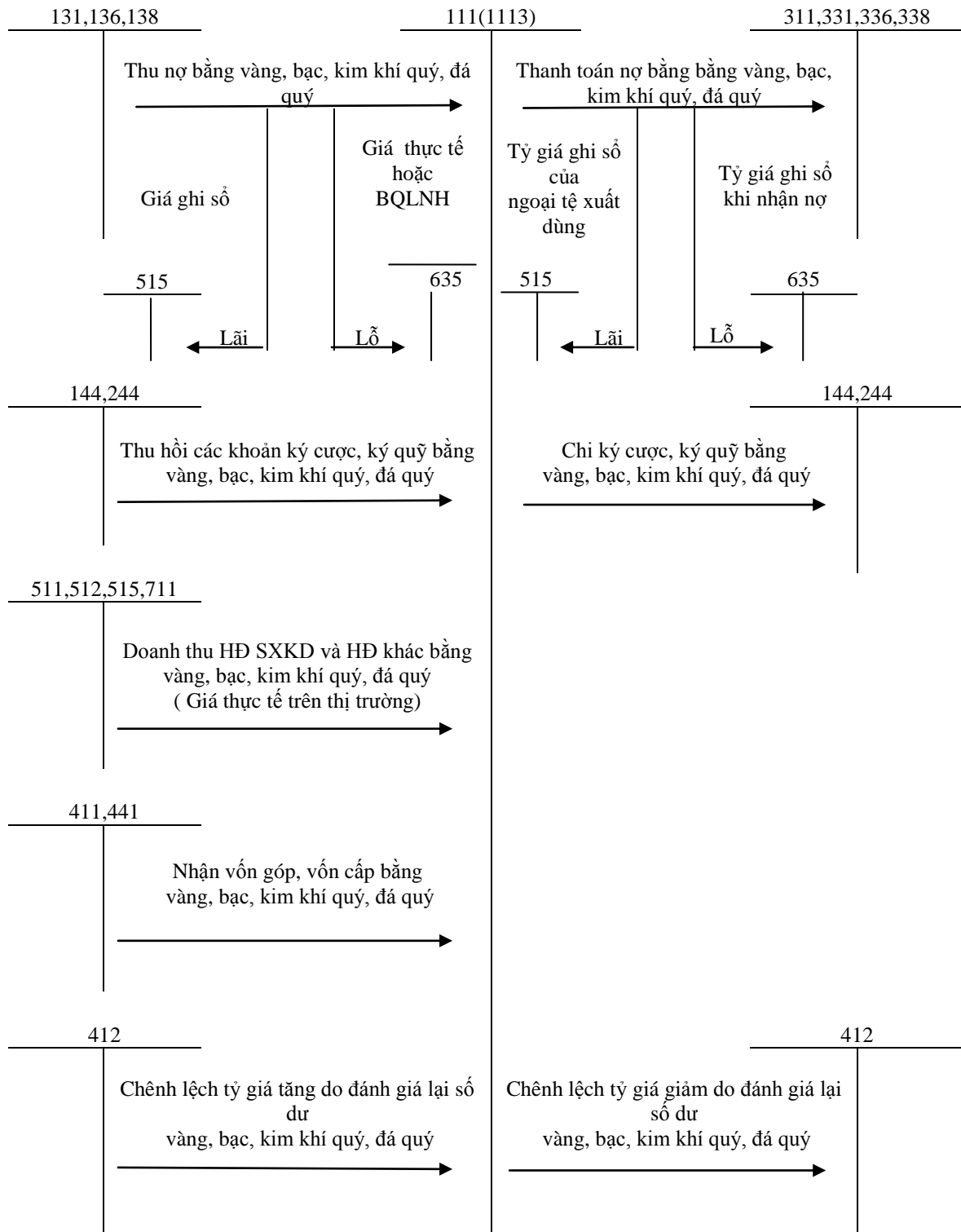


Tất cả các nghiệp vụ trên đều phải đồng thời ghi đợn TK 007 - Ngoại tệ các loại



# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

## Sơ đồ 1.3: Kế toán tiền mặt( vàng, bạc, kim khí quý, đá quý)



### **1.3. Tổ chức kế toán tiền gửi ngân hàng:**

#### ***1.3.1. Một số quy định trong việc hạch toán tiền gửi ngân hàng:***

Tiền của các doanh nghiệp phần lớn được gửi ở các Ngân hàng, kho bạc hoặc các Công ty tài chính để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt. Khi có nhu cầu thanh toán một khoản chi phí nào bằng tiền gửi Ngân hàng. Công ty phải thực hiện thủ tục rút tiền hoặc chuyển tiền. Nhiệm vụ này do kế toán thanh toán với ngân hàng đảm nhiệm. Số lãi thu được từ khoản tiền gửi Ngân hàng được hạch toán vào thu nhập hoạt động từ hoạt động tài chính.

Khi nhận được chứng từ do Ngân hàng gửi đến, kế toán tiền gửi ngân hàng của Công ty tiến hành kiểm tra đối chiếu với các chứng từ gốc kèm theo. Nếu có sự chênh lệch giữa sổ sách của Công ty với chứng từ của Ngân hàng gửi đến thì kế toán tiền gửi Ngân hàng phải thông báo với Ngân hàng để kịp thời xác minh đối chiếu và xử lý. Nếu số liệu hai bên đã cân đối kế toán tiền gửi hạch toán chi tiết trên sổ tiền gửi Ngân hàng để theo dõi cho từng nghiệp vụ phát sinh.

Khi nhận được chứng từ của Ngân hàng gửi đến, kế toán phải kiểm tra đối chiếu với chứng từ gốc kèm theo. Nếu có sự chênh lệch giữa số liệu trên sổ kế toán của đơn vị, số liệu ở chứng từ gốc với số liệu trên chứng từ của Ngân hàng thì đơn vị phải thông báo cho Ngân hàng để cùng đối chiếu, xác minh và xử lý kịp thời. Cuối tháng, chưa xác định được nguyên nhân chênh lệch thì kế toán ghi sổ theo số liệu của Ngân hàng trên giấy báo Nợ, báo Có hoặc bản sao kê. Số chênh lệch (nếu có) ghi vào bên Nợ TK 138 – Phải thu khác (1388) (nếu số liệu của kế toán lớn hơn số liệu của Ngân hàng) hoặc ghi vào bên Có TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3388) (nếu số liệu của kế toán nhỏ hơn số liệu của Ngân hàng). Sang tháng sau tiếp tục kiểm tra, đối chiếu, xác định nguyên nhân để điều chỉnh số liệu ghi sổ.

Tại những đơn vị có những tổ chức, bộ phận phụ thuộc, có thể mở tài khoản chuyên thu, chuyên chi, mở tài khoản thanh toán phù hợp để thuận tiện cho công tác giao dịch, thanh toán. Kế toán phải mở sổ chi tiết theo từng loại tiền gửi (Đồng Việt Nam, ngoại tệ các loại)

Phải tổ chức hạch toán chi tiết theo từng ngân hàng để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.

### **1.3.2. Chứng từ sử dụng:**

Căn cứ để hạch toán tiền gửi Ngân hàng là:

- Ủy nhiệm thu, Ủy nhiệm chi
- Giấy báo nợ, giấy báo có
- Bản sao kê
- Sổ phụ tài khoản
- Hóa đơn giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào, bán ra

### **1.3.3. Tài khoản sử dụng:**

Kế toán sử dụng TK 112 – Tiền gửi ngân hàng. Tài khoản 112 dùng để phản ánh số hiện có và tình hình biến động các khoản tiền gửi của DN tại các ngân hàng và các Công ty tài chính.

Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 112.

- Bên Nợ:

- + Các khoản tiền gửi ở Ngân hàng và các tổ chức tài chính tăng trong kỳ.
- + Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ tăng (đối với tiền gửi ngoại tệ).

- Bên Có:

- + Các khoản tiền gửi ở Ngân hàng và các tổ chức tài chính giảm trong kỳ.
- + Chênh lệch tỷ giá ngoại tệ giảm (đối với tiền gửi ngoại tệ).

- Số dư bên Nợ: Số dư các khoản tiền gửi ở Ngân hàng, các tổ chức tài chính hiện còn cuối kỳ.

Tài khoản 112 – Tiền gửi Ngân hàng, có 3 tài khoản cấp hai:

- TK1121- Tiền Việt Nam: Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng Đồng Việt Nam

- TK 1122-Ngoại tệ: Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng ngoại tệ các loại đã quy đổi ra Đồng Việt Nam.

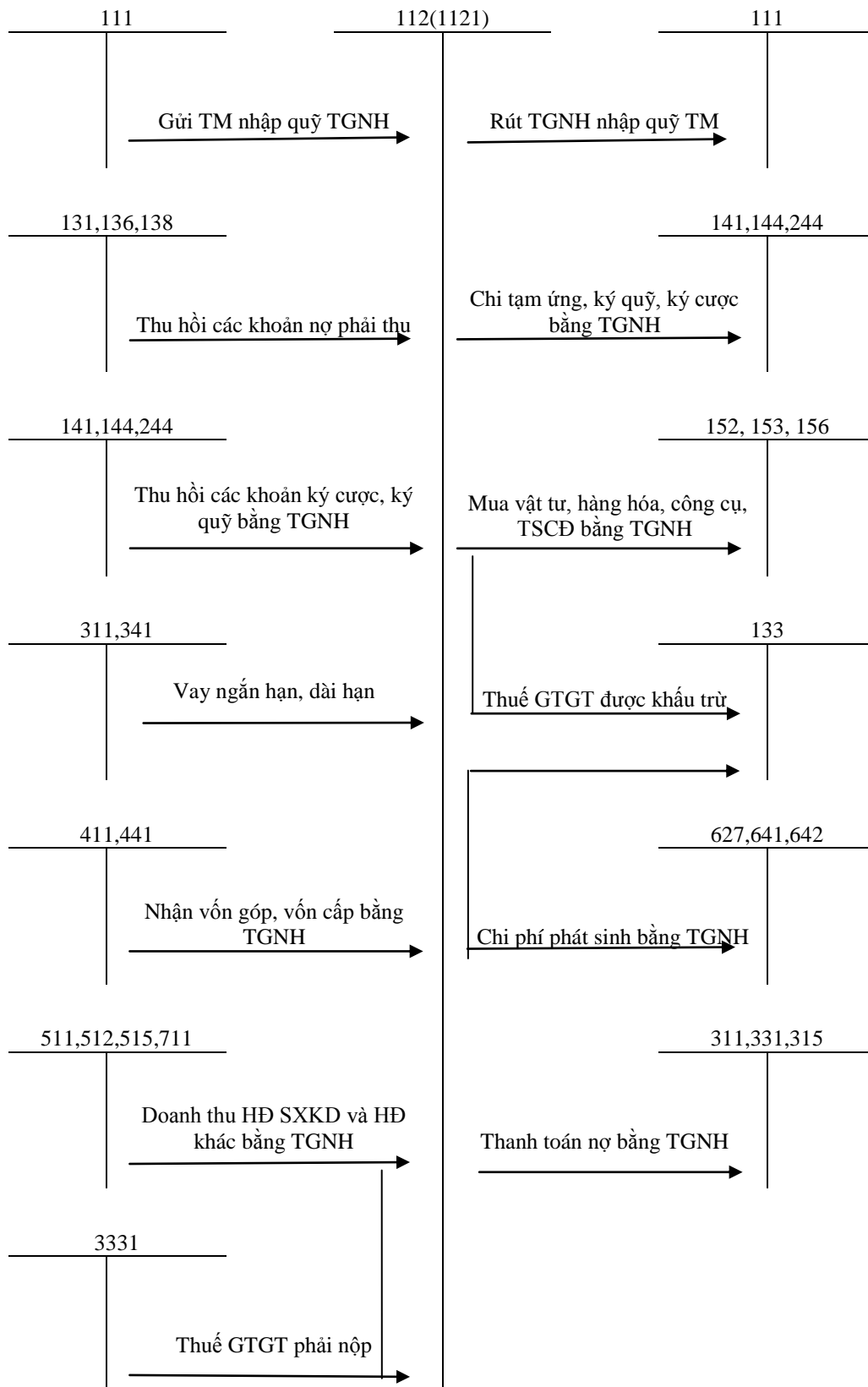
- TK 1123-Vàng, bạc, kim khí quý, đá quý: phản ánh giá trị vàng, bạc, kim khí quý, đá quý gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng.

### **1.3.4. Phương pháp hạch toán:**

Phương pháp hạch toán tiền gửi ngân hàng bằng đồng Việt Nam; ngoại tệ được phản ánh qua sơ đồ 1.4, 1.5 như sau:

# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

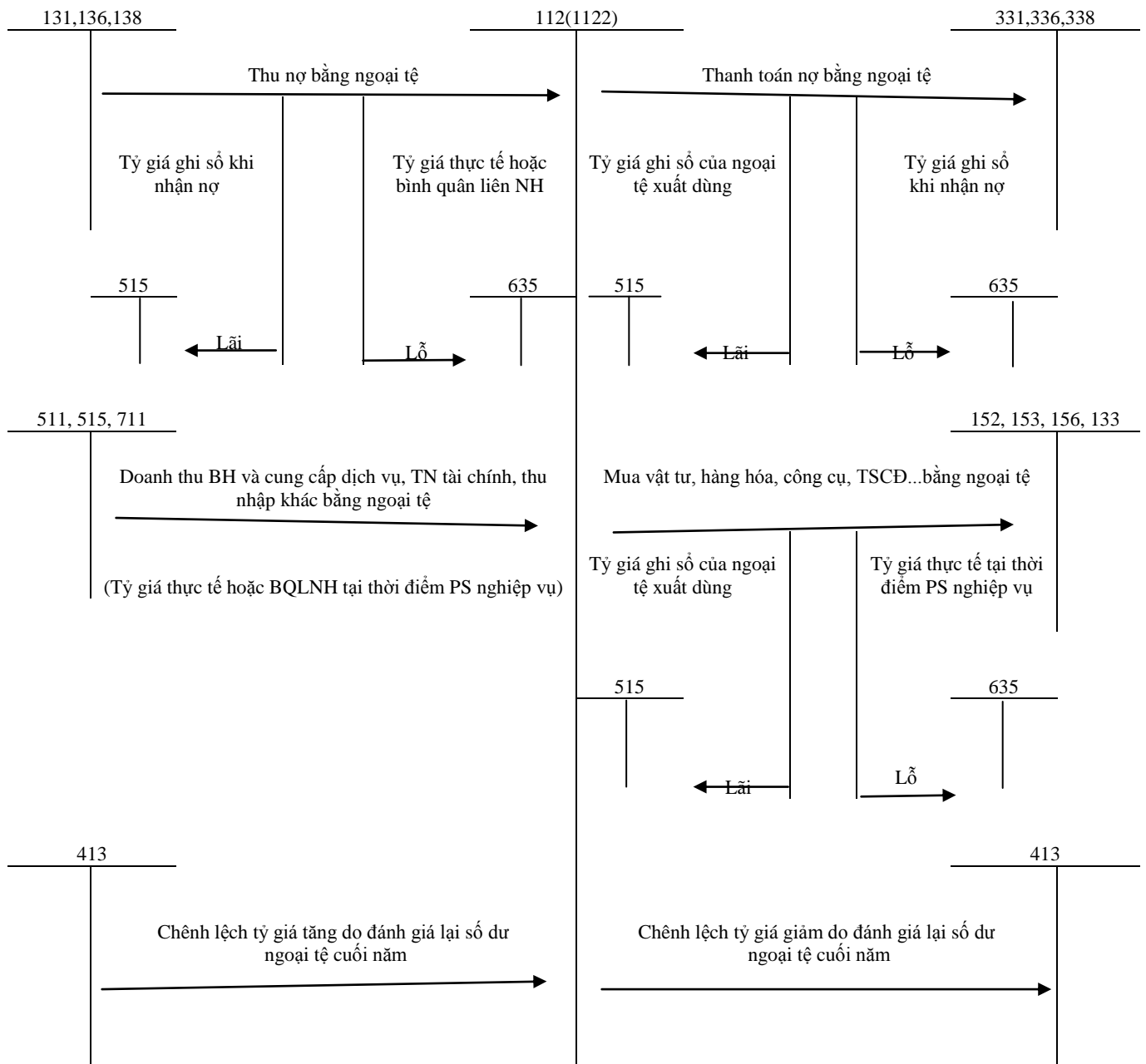
## Sơ đồ 1.4: Kế toán tiền gửi ngân hàng (VNĐ)





# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

## Sơ đồ 1.5: Kế toán tiền gửi ngân hàng (ngoại tệ)



Tất cả các nghiệp vụ trên đều phải đồng thời ghi đợn TK 007 - Ngoại tệ các loại

007	
Thu nợ bằng ngoại tệ Doanh thu, TN tài chính, TN khác bằng ngoại tệ	Thanh toán nợ bằng ngoại tệ Mua vật tư, hàng hóa, công cụ, TSCĐ bằng ngoại tệ

### **1.4. Tổ chức kế toán tiền đang chuyển:**

#### **1.4.1. Nội dung chủ yếu của kế toán tiền đang chuyển:**

Tiền đang chuyển là các khoản tiền của doanh nghiệp đã nộp vào ngân hàng kho bạc Nhà Nước hoặc đã gửi vào bưu điện để chuyển cho ngân hàng hay đã làm thủ tục chuyển tiền từ tài khoản tại ngân hàng hối đoái ở thời điểm cuối năm tài chính theo tỷ giá trả cho đơn vị khác nhưng chưa nhận được giấy báo nợ hay bản sao kê của ngân hàng. Tiền đang chuyển gồm tiền Ngân hàng Việt Nam và ngoại tệ các loại phát sinh trong trường hợp:

- Thu tiền mặt hoặc séc nộp thẳng cho ngân hàng
- Chuyển tiền qua bưu điện để trả cho đơn vị khác
- Các khoản tiền cấp phát, trích chuyển giữa đơn vị chính với đơn vị phụ thuộc, giữa cấp trên với cấp dưới giao dịch qua ngân hàng nhưng chưa nhận được giấy báo Nợ hoặc báo Có...

Kế toán theo dõi tiền đang chuyển cần lưu ý:

- Séc bán hàng thu được phải nộp vào ngân hàng trong phạm vi thời hạn, giá trị của séc
- Các khoản tiền giao dịch giữa các đơn vị trong nội bộ qua ngân hàng phải đối chiếu thường xuyên để phát hiện sai lệch kịp thời.
- Tiền đang chuyển có thể cuối tháng mới phản ánh một lần sau khi đã đối chiếu với ngân hàng.

#### **1.4.2. Chứng từ sử dụng:**

Kế toán tiền đang chuyển sử dụng các chứng từ:

- Giấy nộp tiền
- Biên lai thu tiền
- Phiếu chuyển tiền
- Một số chứng từ có liên quan khác.

#### **1.4.3. Tài khoản sử dụng:**

TK 113 – Tiền đang chuyển: Tài khoản này dùng để phản ánh các khoản tiền của doanh nghiệp đã nộp vào Kho bạc Nhà Nước, đã gửi bưu điện để chuyển cho ngân hàng, trả cho doanh nghiệp khác hay đã làm thủ tục chuyển tiền từ tài khoản

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

tại ngân hàng để trả cho doanh nghiệp khác nhưng chưa nhận được giấy báo nợ hay bản sao kê của ngân hàng.

Kết cấu và nội dung phản ánh của TK 113:

- Bên Nợ:

- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ, séc đã nộp vào ngân hàng hoặc đã chuyển bưu điện để chuyển vào ngân hàng.

- Chênh lệch tăng tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ tiền đang chuyển cuối kỳ.

- Bên Có:

- Số kết chuyển vào TK 112 – tiền gửi hoặc các tài khoản có liên quan.

- Chênh lệch giảm tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ tiền đang chuyển cuối kỳ.

- Số dư bên Nợ: Các khoản tiền còn đang chuyển

Tài khoản 113 có 2 tài khoản cấp 2:

- TK 1131 “Tiền Việt Nam”: phản ánh số tiền Việt Nam đang chuyển

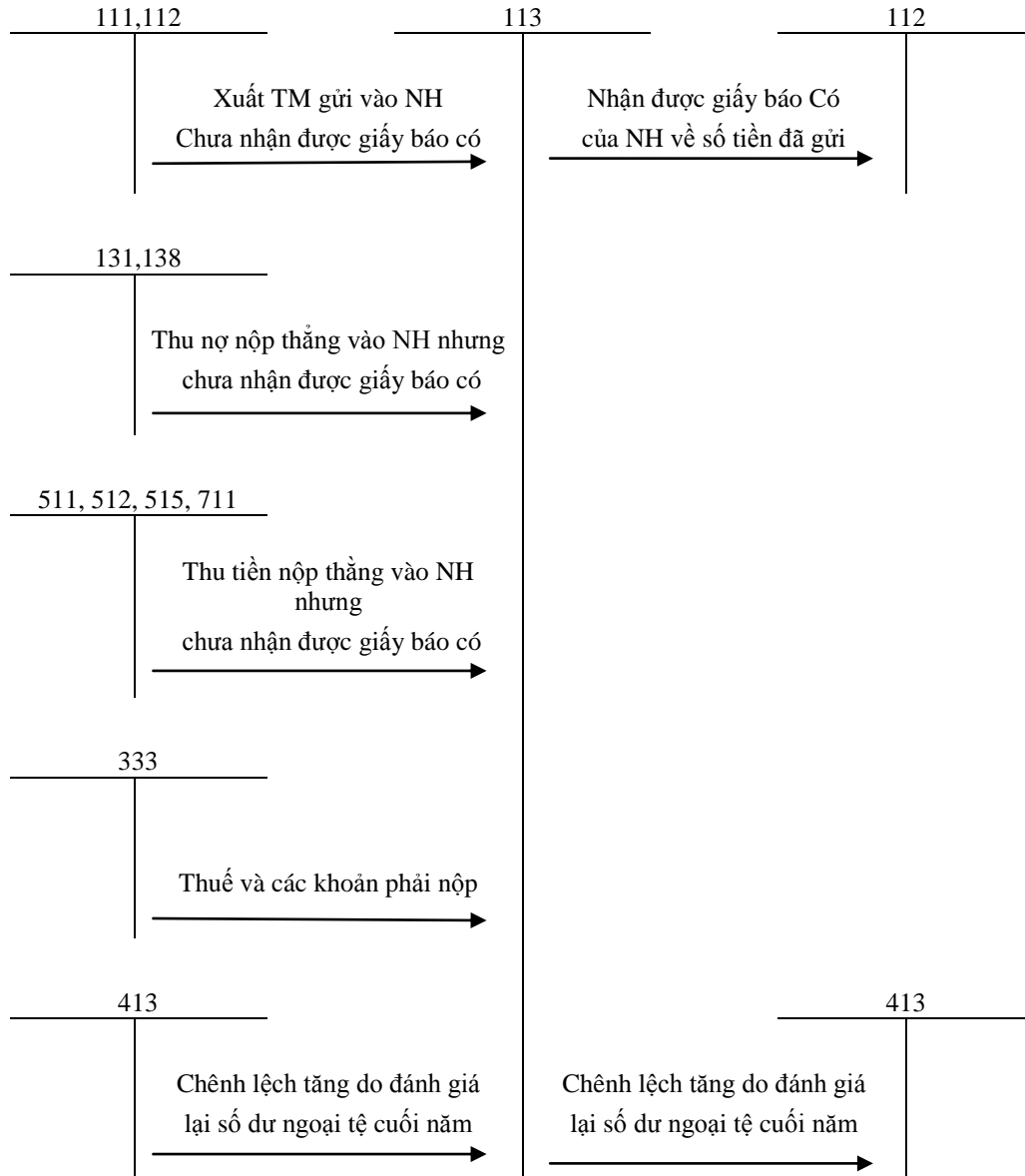
- TK 1132 “Tiền ngoại tệ”: phản ánh số ngoại tệ đang chuyển

# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

## 1.4.4. Phương pháp hạch toán:

Kế toán tiền đang chuyển được thể hiện qua sơ đồ 1.6 như sau:

**Sơ đồ 1.6: Kế toán tiền đang chuyển**



## CHƯƠNG II:

### THỰC TRẠNG TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY CP TM HÀNG HẢI VINH PHÚ.

#### 2.1. Khái quát chung về Công ty CP TM Hàng hải Vinh Phú:

##### 2.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của công ty:

- Tên công ty: Công ty cổ phần thương mại hàng hải Vinh Phú
- Địa chỉ: 48A Phương Lưu - Đông Hải - Hải An - Hải Phòng
- Loại hình: Công ty cổ phần
- Mã số thuế : 0200607585
- Vốn điều lệ: 4.500.000.000

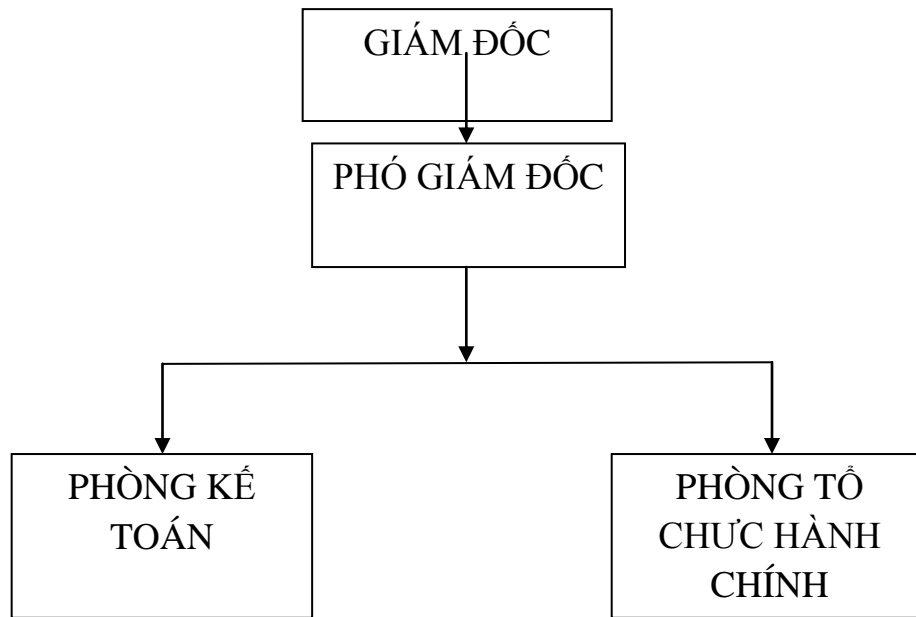
Công ty cổ phần thương mại hàng hải Vinh Phú đã qua 4 năm hình thành và phát triển. Được thành lập và đi vào hoạt động trong thời kỳ đất nước đổi mới, công ty được tự chủ hơn trong kinh doanh nhưng cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách. Về nội lực tính theo thời giá năm 2006 xí nghiệp chỉ có 4,5 tỷ đồng vốn lưu động và một số máy móc cũ bàn giao lại. Trong khi đó sự cạnh tranh trên thị trường gay gắt, quyết liệt hàng hoá của Công ty còn ít người biết đến. Bằng mọi sự cố gắng, toàn thể ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên của xí nghiệp đã đoàn kết, nỗ lực từng bước tháo gỡ khó khăn dần dần ổn định sản xuất kinh doanh, vừa đảm bảo đời sống cho người lao động vừa làm nghĩa vụ với Nhà nước.

Ngành nghề kinh doanh: kinh doanh thiết bị hàng hải.

##### 2.1.2. Đặc điểm tổ chức bộ máy quản lý của công ty:

Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức như sau:

**SƠ ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC CÔNG TY**



- Giám đốc công ty: là người đứng đầu công ty, tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, có quyền ký kết hợp đồng kinh tế, chịu trách nhiệm trước Nhà nước về mọi hoạt động kinh doanh. Có quyền tổ chức bộ máy quản lý, đề bạt, bãi nhiệm... cán bộ nhân viên dưới quyền theo đúng chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của công ty. Chịu trách nhiệm về công ăn việc làm, đời sống vật chất, tinh thần và mọi quyền lợi hợp pháp khác cho cán bộ công nhân viên.

- Phó giám đốc công ty: trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về cơ cấu tổ chức, lao động tiền lương, công tác thi đua, thanh tra bảo vệ nội bộ, lập và đề ra các chiến lược phát triển kinh doanh đồng thời giám sát chỉ đạo các phòng thực hiện đúng các chiến lược đó.

- Phòng kế toán: có chức năng thống kê, ghi chép, tính toán, phản ánh tình hình tăng giảm tài sản, nguồn vốn, phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, theo dõi công nợ, xuất nhập hàng hoá cho quá trình bán hàng. Bên cạnh đó, phòng phải tổ chức bảo quản, lưu trữ, thống kê, giữ bí mật các tài liệu kế toán. Tổ chức hướng dẫn thi hành các chế độ tài chính kế toán của Nhà nước.

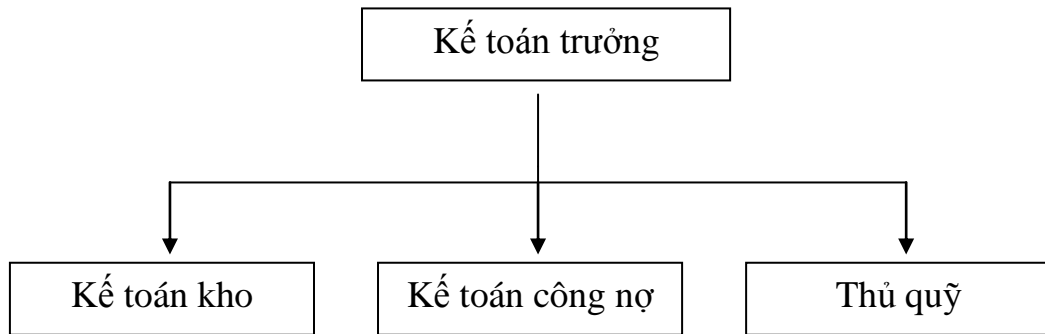
- Phòng tổ chức – hành chính: có chức năng quản lý toàn bộ nhân lực trong công ty. Công ty thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước đối với cán bộ công nhân viên đảm bảo quyền lợi cho công nhân viên sắp xếp bố trí thay đổi nhân lực sao cho phù hợp.



**2.1.3. Đặc điểm tổ chức công tác kế toán của công ty:**

**2.1.3.1. Tổ chức bộ máy kế toán:**

**MÔ HÌNH TỔ CHỨC BỘ MÁY KẾ TOÁN**



- Kế toán trưởng: là người có chức năng tổ chức chỉ đạo thực hiện toàn bộ công tác kế toán tài chính, thông tin kinh tế trong toàn đơn vị. Đồng thời hướng dẫn và cụ thể hóa kịp thời các chính sách, chế độ, thể lệ tài chính kế toán của Nhà Nước và của công ty. Hướng dẫn, kiểm tra việc chỉ đạo hạch toán, lập kế hoạch tài chính, chịu trách nhiệm trước giám đốc công ty và quản lý cấp trên về công tác tài chính kế toán tại công ty.

- Kế toán kho: tập hợp hàng hóa mua vào và bán ra.

- Kế toán công nợ: theo dõi các khoản phải trả người bán và phải thu của người mua theo hóa đơn, chứng từ, chi phí tiền lương, chi phí hành chính.

- Thủ quỹ: quản lý tiền mặt của công ty, căn cứ vào các chứng từ được duyệt hợp lý, hợp lệ, hợp pháp để tiến hành thu, chi tiền mặt và ghi sổ quỹ hàng ngày. Hàng tháng đối chiếu với kế toán về tồn quỹ và các lệnh thu chi báo cáo với kế toán trưởng .

**2.1.3.2. Tổ chức hệ thống chứng từ, tài khoản kế toán:**

Công ty áp dụng hệ thống chứng từ và tài khoản kế toán ban hành theo quyết định số 48/2006/QĐ-BTC ngày 14/09/2006 của Bộ trưởng Bộ tài chính.

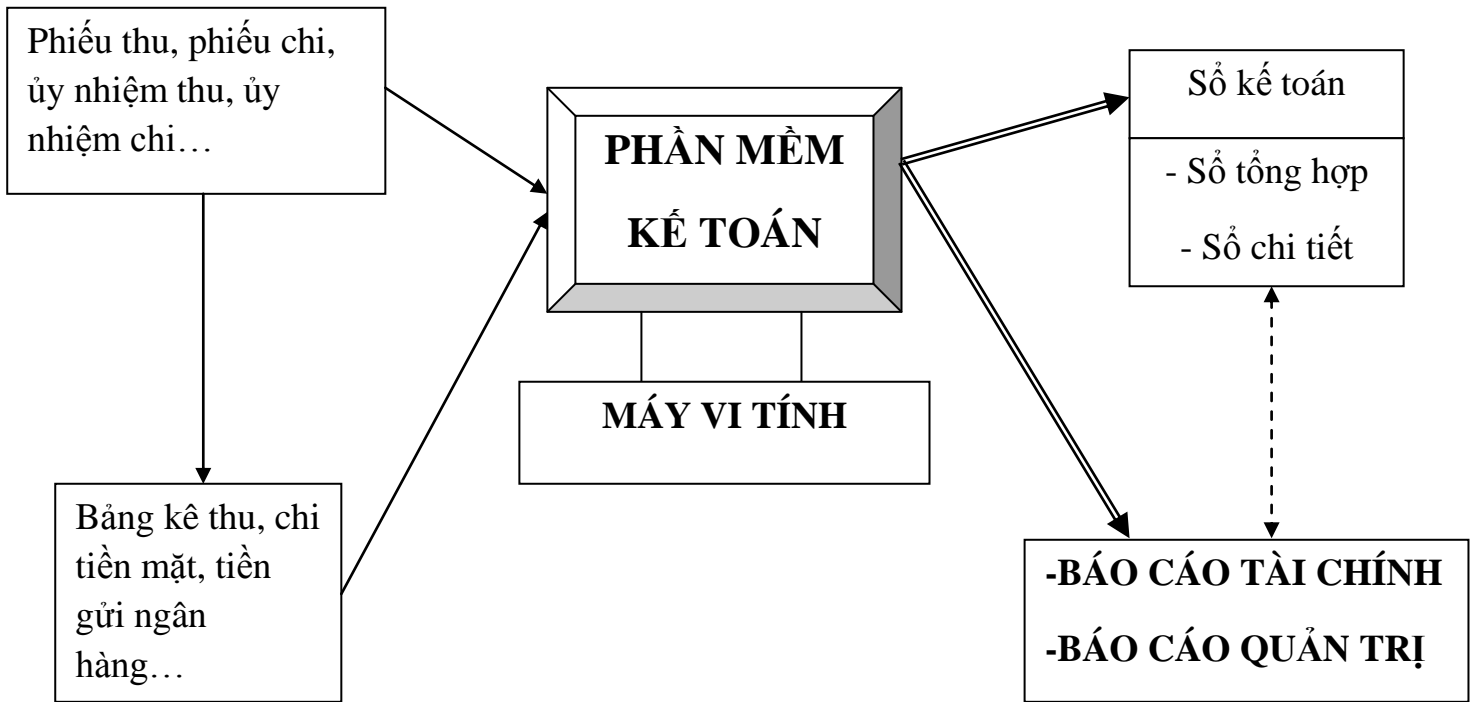
**2.1.3.3. Tổ chức hệ thống sổ kế toán:**

Công ty CP TM Hàng Hải Vinh Phú áp dụng hình thức kế toán trên máy vi tính và sử dụng phần mềm UNESCO. Phần mềm này được thiết kế theo hình thức Nhật Ký chung.

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

\* Trình tự ghi sổ theo hình thức kế toán trên máy vi tính được thực hiện theo sơ đồ sau:

### TRÌNH TỰ GHI SỔ KẾ TOÁN TRÊN MÁY VI TÍNH



Ghi chú:

Nhập số liệu hàng ngày :  $\longrightarrow$

In sổ, báo cáo cuối tháng :  $\Longrightarrow$

Đối chiếu, kiểm tra :  $\longleftrightarrow$

\* Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán trên máy vi tính:

- Hàng ngày, kế toán lập căn cứ vào chứng từ đã được kiểm tra, xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng, biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán.

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

- Theo quy định của phần mềm kế toán, các thông tin được nhập vào máy theo từng chứng từ và tự động nhập vào sổ kế toán tổng hợp và các sổ, thẻ kế toán có liên quan.

- Cuối tháng (hoặc vào bất kỳ thời điểm cần thiết nào), kế toán thực hiện các thao tác khóa sổ và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu chi tiết được thực hiện tự động và luôn đảm bảo chính xác, trung thực theo thông tin đã được nhập trong kỳ. Người làm kế toán có thể kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa kỳ kế toán với báo cáo tài chính sau khi in ra giấy.

- Cuối kỳ kế toán, sổ kế toán được in ra giấy, đóng thành quyển và thực hiện các pháp lý theo quy định.

### \* Giới thiệu về phần mềm UNESCO:

- Nhập chứng từ: nơi tập hợp các chứng từ thu, chi tiền mặt; nhập, xuất vật tư, hàng hóa; báo nợ, báo có của ngân hàng; các bút toán kết chuyển.

- Kế toán chi tiết: bao gồm các phần để theo dõi tổng hợp; theo dõi doanh thu công nợ; theo dõi tài sản cố định; theo dõi vật tư thành phẩm.

- Kế toán tổng hợp: mở sổ nhật ký chung, sổ cái tài khoản, báo cáo kết quả kinh doanh, bảng cân đối kế toán, thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

- Báo cáo quản trị: theo dõi tiền mặt, tiền gửi, tiền đang chuyển; đầu tư ngắn hạn và dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn; phải thu và ứng trước của khách hàng; phải thu khác và dự phòng thu khó đòi; chi tiết tạm ứng; chi phí trả trước;.....

# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền



## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

### 2.1.3.4. Tổ chức hệ thống báo cáo kế toán:

Báo cáo tài chính: gồm 3 loại theo quy định của chế độ kế toán. Theo quy định hiện hành, hệ thống báo cáo tài chính bao gồm:

- + Bảng cân đối kế toán
- + Kết quả hoạt động kinh doanh
- + Thuyết minh báo cáo tài chính

## 2.2. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty CP TM Hàng hải Vinh Phú:

### 2.2.1. Tổ chức kế toán tiền mặt tại quỹ :

Hàng ngày tại Công ty luôn phát sinh các nghiệp vụ thu, chi xen kẽ nhau nên bao giờ cũng có một lượng tiền tồn quỹ nhất định đáp ứng nhu cầu thu, chi cần thiết.

#### 2.2.1.1. Chứng từ sử dụng:

- Chứng từ kế toán sử dụng để hạch toán tiền mặt tại công ty bao gồm:
  - + Phiếu thu
  - + Phiếu chi
  - + Ủy nhiệm thu
  - + Ủy nhiệm chi
  - + Giấy đề nghị tạm ứng....

#### 2.2.1.2. Tài khoản sử dụng:

Kế toán tiền mặt tại quỹ tại công ty sử dụng tài khoản 111 – Tiền mặt tại quỹ để phản ánh tình hình thu, chi tiền mặt tại công ty. Công ty không sử dụng ngoại tệ để thanh toán trong giao dịch bằng tiền mặt nên TK 111 không có tài khoản cấp 2.

Ngoài ra, kế toán còn sử dụng các tài khoản liên quan khác như: TK 131, TK 331, TK 133...

#### 2.2.1.3. Quy trình hạch toán:

Quy trình lập phiếu thu, phiếu chi: Dựa vào chứng từ gốc kế toán nhập số liệu vào máy.





## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

- Tháng: ghi tháng phát sinh nghiệp vụ.
- Ngày CT: ghi ngày phát sinh nghiệp vụ.
- Số hiệu: những nghiệp vụ làm tăng tiền mặt được ghi là PT, giảm tiền mặt được ghi là PC, nhập hàng hóa được ghi là PN, hạch toán các hóa đơn đầu ra ghi là BH, tăng tiền gửi ngân hàng được ghi là BC, giảm tiền gửi ngân hàng được ghi là BN. Ví dụ: PT12/17, nghiệp vụ làm tăng tiền mặt của tháng 12, có số thứ tự là 17.
- Diễn giải: ghi nội dung của nghiệp vụ phát sinh.

Trong tháng 12/2010, Công ty CP TM Hàng Hải Vinh Phú phát sinh nhiều nghiệp vụ kinh tế liên quan đến thu, chi tiền mặt. Sau đây là một số nghiệp vụ minh họa:

### **Nghiệp vụ thu tiền mặt tại công ty CP TM Hàng Hải Vinh Phú:**

#### Ví dụ:

Ngày 08/12/2010: Thu tiền bán thiết bị hàng hải của công ty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông bằng tiền mặt với số tiền là: 1.890.900đ.

Kế toán định khoản:

Nợ TK 1311	: 1.890.000
Có TK 5111	: 1.719.000
Có TK 3331	: 171.900
Nợ TK 111	: 1.890.000
Có TK 1311	: 1.890.000

Khi thu tiền bán hàng công ty CP TM Hàng Hải Vinh Phú đã lập hóa đơn GTGT số 0037735 (Biểu số 1) thành ba liên: liên 1 lưu tại sổ, liên 2 giao cho khách hàng (hóa đơn đỏ), liên 3 lưu hành nội bộ.

Căn cứ vào hóa đơn kế toán nhập số liệu của nghiệp vụ vào máy (Biểu số 2)  
Vào ô “1 Phiếu TC” ở biểu số 2 để xem phiếu thu vừa lập và được in ra (Biểu số 3)

Vào phần kế toán tổng hợp để xem Sổ nhật ký chung.

Nghiệp vụ phát sinh tiền mặt được phản ánh tại phần nhập chứng từ. Số liệu tự động vào sổ nhật ký chung (Biểu số 4), Sổ cái TK 111 (Biểu số 5).

Đồng thời thủ quỹ mở Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số 6).



## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

UNESCO Accounting Software - 5.01

Hệ thống / Dữ liệu / Vật tư, hàng hoá / Công nợ / Tài sản cố định / Trợ giúp

**Chương trình kế toán**

Bản quyền chương trình

**ucdit** Trung tâm UNESCO  
Địa chỉ: Lô 7 B20 Nam Thành phố Hồ Chí Minh  
Tel: 04.7763162 Fax: 04.7763162  
www.ucdit.vn

Chương trình được cài đặt tại  
Công ty TNHH Xây Dựng và Vận Tải Hải An

Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú  
Quận, huyện Hải An  
Điện thoại: ... Fax: ...  
Tài khoản tiền Việt: ...  
Tài khoản Ngoại tệ: ...  
Mã số thuế: 0200496339 Năm tài khoản: ...

**Sửa đổi nội dung chứng từ**

Tổng hợp  Nhập vật tư  Xuất vật tư  Bán hàng  Kết chuyển  
 Tăng TSCĐ  Giảm TSCĐ  Đánh giá lại  Khấu hao TSCĐ

Tháng: 12/2010 CT Ghi số: .....  
Ngày CT: 08/12/10 Ngày GS: 08/12/10  
Số hiệu: PT12/03  
Diễn giải: Thu tiền bán TBHH - Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông  
Bộ phận: ... Người nhập: Administrator

STT	Tài khoản	Diễn giải	Mã số	Số lượng	Đơn giá	Phát sinh nợ	Phát sinh có
1	1311	Cty CP thiết bị bưu chính viễn	131060				1,890,900
2	1111	Tiền Việt nam				1,890,900	

1 Phiếu TC

Start | UNESCO Accounting ... | UNESCO Accounting ... | Xem nhật ký chung | untitled - Paint | 10:13 AM

Sổ kế toán tổng hợp và báo cáo Tài chính - 2010 | D:\WINH PHU\KT\_THUE\_2008\DATA\KT2010.MDB | Administrator | 19/05/11

Biểu số 2

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

Công ty CP TM HH Vinh Phú

**PHIẾU THU**

Mẫu số: 02TT(Ban hành theo

MST: 0200607585

Ngày 08 tháng 12 năm 2010

QĐ số 48/2006-QĐ-BTC ngày

**Số: PT12/03**

14/09/2006 của Bộ trưởng BTC)

Nợ: 111

Có: 1311

Họ tên người nhận tiền: Nguyễn Mai Anh

Địa chỉ: Công ty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông

Lý do thu: Thu tiền bán TBHH – Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông

Số tiền: 1.890.900 (Viết bằng chữ): Một triệu tám trăm chín mươi nghìn chín trăm đồng.

Kèm theo: 01 HĐ

Ngày 08 tháng 12 năm 2010

Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập

Người nhận

Thủ quỹ

Biểu số 3



## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

The screenshot displays the UNESCO Accounting Software - 5.01 interface. A dialog box titled "Sổ kế toán tổng hợp và báo cáo Tài chính - 2010" is open, allowing users to select the type of financial statement or report to generate for the year 2010. The dialog box includes several radio button options and checkboxes, along with search fields and a dropdown menu for "Cấp TK đối ứng".

**Options in the dialog box:**

- Sổ nhật ký chung
- Sổ cái tài khoản
- Sổ cái tài khoản (chứng từ ghi sổ)
- In toàn bộ sổ cái
- Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ
- Chứng từ ghi sổ số
- In toàn bộ các chứng từ ghi sổ
- Sổ tổng hợp chứng từ ghi sổ
- Bảng cân đối phát sinh bàn cờ
- Bảng kê phát sinh nợ
- Bảng kê phát sinh có
- Số dư tài khoản
- Báo cáo kết quả kinh doanh
- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo thuế giá trị gia tăng và thuế TTĐB
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (trực tiếp)
- Thuyết minh báo cáo tài chính
- Các báo cáo quyết toán thuế
- Báo cáo Tài chính giữa niên độ dạng đầy đủ
- Báo cáo Tài chính giữa niên độ dạng tóm lược

**Additional options and fields:**

- Theo vụ việc
- Theo đối ứng
- Nhóm theo đối ứng
- Nhóm theo ngày
- Bảng tổng hợp chứng từ gốc cùng loại
- Chứng từ ghi sổ 2
- Cấp TK đối ứng: 1

**Buttons at the bottom of the dialog box:** Xem, In, Trở về

**Background Software Interface:**

- Window title: UNESCO Accounting Software - 5.01
- Menu: Hệ thống, Dữ liệu, Vật tư, hàng hoá, Công nợ, Tài sản cố định, Trợ giúp
- Logo: ucdit
- Company Name: Trung tâm UNESCO P
- Address: Địa chỉ: Lô 7 B20 Nam Thành
- Phone: Tel: 04.7763162 Fax: 04.776
- Location: Công ty TNHH Xây Dựng và Vận Tải Hoàn
- Address: Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú
- District: Quận, huyện Hải An
- Phone: Điện thoại ... Fax ...
- Tax Code: Mã số thuế 0200496339
- Year: Năm tài chính

**Taskbar:** D:\WINH PHU\KT\_THUE\_2008\DATA\KT2010.MDB Administrator 17/06/11 8:31 AM

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Công ty CP TM HH Vinh Phú

### SỔ NHẬT KÝ CHUNG

Tháng 12 năm 2010

STT	Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Tài khoản	Phát sinh nợ	Phát sinh có
1	PT12/01	02/12/2010	02/12/2010	Thu tiền bán TBHH của Cty CP DV & VT Thương Mại	1111 1311	629.530	629.530
2	PN12/01	02/12/2010	02/12/2010	Nhập kho máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh	1561 3311	12.727.273	12.727.273
3	PN12/01	06/12/2010	06/12/2010	Thanh toán tiền mua máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh	3311 133111 3311	12.727.273 1.272.727	14.000.000
				.....			
<b>14</b>	<b>BH12/02</b>	<b>08/12/2010</b>	<b>08/12/2010</b>	<b>Doanh thu bán hàng cho Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông</b>	<b>1311 5111 333111</b>	<b>1.890.900</b>	<b>1.719.000 171.900</b>
<b>15</b>	<b>PT12/03</b>	<b>08/12/2010</b>	<b>08/12/2010</b>	<b>Thu tiền bán TBHH – Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông</b>	<b>1111 1311</b>	<b>1.890.900</b>	<b>1.890.900</b>
				.....			
24	BC12/01	14/12/2010	14/12/2010	XN thiết bị báo hiệu HH miền Bắc chuyển trả tiền mua linh kiện điện tử	112101 1311	80.124.000	80.124.000
				.....			
45	BC12/04	25/12/2010	25/12/2010	Nhập lãi TKTG tại NH VietBank T12/2010	112102 515	3.048	3.048
				.....			
63	BN12/08	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tiền mua thiết bị T12/2010 – Cty CP TM Kiên Phát	3311 112101	347.000.000	347.000.000
				.....			
<b>Tổng phát sinh</b>						<b>3.484.268.234</b>	<b>3.484.268.234</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2010

Người lập biểu

Biểu số 4

Kế toán trưởng



# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Sổ chi tiết
1 of 1
98%
Total:10 100% 10 of 10

**Công ty TNHH Xây Dựng và Vận Tải Hoàng Trường**  
Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú - Mã số t

**SỔ CÁI TÀI KHOẢN**  
111 - Tiền mặt  
Tháng 12/2010

Số dư đầu kỳ : **637.672.116**

Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Đôi ứng	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư
PT12/01	02/12/2010	02/12/2010	Thu tiền bán thiết bị hàng hải của Cty CP DV & VT và Thương Mại	1311	629.530		638.301.646
PC12/01	06/12/2010	06/12/2010	Thanh toán tiền mua máy định vị GP32 - Cty TNHH Hà Anh	133111		1.272.727	637.028.919
PC12/01	06/12/2010	06/12/2010	Thanh toán tiền mua máy định vị GP32 - Cty TNHH Hà Anh	3311		12.727.273	624.301.646
PC12/02	07/12/2010	07/12/2010	Thanh toán tiền mua máy định vị KGP 913 - Cty TNHH Hà Anh	133111		1.200.000	623.101.646
PC12/02	07/12/2010	07/12/2010	Thanh toán tiền mua máy định vị KGP 913 - Cty TNHH Hà Anh	3311		12.000.000	611.101.646
PT12/02	08/12/2010	08/12/2010	Thu tiền bán thiết bị HH - Cty CPDTDL Quang Minh Vinashin	1311	1.100.000		612.201.646
PT12/03	08/12/2010	08/12/2010	Thu tiền bán TBHH - Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông	1311	1.890.900		614.092.546
PC12/03	11/12/2010	11/12/2010	Thanh toán tiền mua máy VHF M36 - Cty TNHH Hà Anh	133111		1.146.455	612.947.091
PC12/03	11/12/2010	11/12/2010	Thanh toán tiền mua máy VHF M36 - Cty TNHH Hà Anh	3311		11.454.546	601.492.546
PT12/04	22/12/2010	22/12/2010	Thu tiền bán thiết bị của xí nghiệp xếp dỡ VT & Dịch Vụ	1311	4.301.000		605.793.546
<b>Tổng phát sinh :</b>					<b>7.921.430</b>	<b>39.800.000</b>	
<b>Phát sinh lũy kế :</b>					<b>1.391.204.435</b>	<b>1.288.626.945</b>	
					<b>Số dư cuối kỳ :</b>		<b>605.793.546</b>

Người lập biểu  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Kế toán trưởng  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ngày 31 tháng 12 năm 2010  
Giám đốc  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Biểu số 5

Công ty CP TM HH Vinh phú

Mẫu số 02a - DN

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

( Ban hành theo QĐ số 48/2006/QĐ-BTC

ngày 14/09/2006 của Bộ trưởng BTC)

### SỔ QUỸ TIỀN MẶT

Năm 2010

NTCT	Số hiệu		Diễn giải	Số tiền		
	Thu	Chi		Thu	Chi	Tồn
			Tồn đầu tháng 12			637.672.116
02/12	PT12/01		Thu tiền bán TBHH của cty CP DV & TM	629.530		638.301.646
06/12		PC12/01	Thanh toán tiền mua máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh		1.272.727 12.727.273	637.028.919 624.301.646
			.....			
08/12	PT12/02		Thu tiền bán TBHH – Cty CPDDTDL Quang Minh Vinashin	1.100.000		612.201.646
<b>08/12</b>	<b>PT12/03</b>		<b>Thu tiền bán TBHH – Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông</b>	<b>1.890.000</b>		<b>614.092.546</b>
			.....			
22/12	PT12/04		Thu tiền bán TB của XN xếp dỡ VT & dịch vụ	4.301.000		605.793.546
			<b>Tổng phát sinh</b>	<b>7.921.430</b>	<b>39.800.000</b>	
			<b>Số dư cuối kỳ</b>			<b>605.793.546</b>

*Người ghi sổ*  
(Ký, họ tên)

*Kế toán trưởng*  
(Ký, họ tên)  
Biểu số 6

*Giám đốc*  
(Ký, họ tên)

**Nghiệp vụ chi tiền mặt tại công ty CP TM Hàng Hải Vinh Phú:**

Ví dụ:

Ngày 06/12/2010 thanh toán tiền mua máy định vị GP 32 cho công ty TNHH Hà Anh bằng tiền mặt với số tiền là: 14.000.000đ

Ở nghiệp vụ này vào ngày 02/12/2010 hàng về trước. Kế toán định khoản:

Nợ TK 1561 : 12.727.273

Có TK 3311 : 12.727.273

Sau đó ngày 06/12/2010 hóa đơn về, Kế toán định khoản:

Nợ TK 3311 : 12.727.273

Nợ TK 1331 : 1.272.727

Có TK 1111: 14.000.000

Căn cứ vào Hóa đơn GTGT số 0056480 (Biểu số 7). Kế toán sau khi xem xét các giấy tờ liên quan trình lên giám đốc duyệt chi, sau đó kế toán nhập số liệu của nghiệp vụ vào máy (Biểu số 8).

Vào ô “1 Phiếu TC” ở biểu số 8 để xem phiếu chi vừa lập và được in ra (Biểu số 9).

Nghiệp vụ phát sinh tiền mặt được phản ánh tại phần nhập chứng từ. Số liệu khi vào máy sẽ được tập hợp vào sổ nhật ký chung (Biểu số 10), sổ cái TK 111 (Biểu số 11)

Đồng thời thủ quỹ mở sổ quỹ tiền mặt (Biểu số 12).





## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

UNESCO Accounting Software - 5.01  
 Hệ thống: Dữ liệu, Vật tư, hàng hoá, Công nợ, Tài sản cố định, Trợ giúp

### Chương trình kế toán

Bản quyền chương trình  
**UCDIT** Trung tâm UNESCO  
 Địa chỉ: Lô 7 B20 Nam Thành Phố  
 Tel: 04.7763162 Fax: 04.7763162  
 www.ucdit.vn

Chương trình được cài đặt tại  
**Công ty TNHH Xây Dựng và Vận Tải Hải An**

Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú  
 Quận, huyện: Hải An  
 Điện thoại: ... Fax: ...  
 Tài khoản tiền Việt: ...  
 Tài khoản Ngoại tệ: ...  
 Mã số thuế: 0200496339 Năm tài khoản: ...

#### Sửa đổi nội dung chứng từ

Tổng hợp   
  Nhập vật tư   
  Xuất vật tư   
  Bán hàng   
  Kết chuyển  
 Tăng TSCĐ   
  Giảm TSCĐ   
  Đánh giá lại   
  Khấu hao TSCĐ

Tháng: 12/2010    CT Ghi số: .....  
 Ngày CT: 06/12/10    Ngày GS: 06/12/10  
 Số hiệu: PC12/01  
 Diễn giải: Thanh toán tiền mua máy định vị GP32 - Cty TNHH Hà Anh  
 Bộ phận: .....    Người nhập: Administrator

STT	Tài khoản	Diễn giải	Mã số	Số lượng	Đơn giá	Phát sinh nợ	Phát sinh có
1	3311	Cty TNHH Hà Anh	3311005			12,727,273	
2	1111	Tiền Việt nam					14,000,000
3	133111	Thuế GTGT được khấu trừ	10			1,272,727	
						0	0

1 Phiếu TC    In    Thêm    Ghi    Xóa    Trở về

Sổ kế toán tổng hợp và báo cáo Tài chính - 2010    D:\WINH PHU\KT\_THUE\_2008\DATA\KT2010.MDB    Administrator    19/05/11

start    UNESCO Accounting ...    UNESCO Accounting ...    Sắp nhật ký chung    10:12 AM

Biểu số 8

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

Công ty CP TM HH Vinh Phú

### **PHIẾU CHI**

Mẫu số: 02TT(Ban hành theo

MST: 0200607585

Ngày 06 tháng 12 năm 2010

QĐ số 48/2006-QĐ-BTC ngày

Số: PC12/01

14/09/2006 của Bộ trưởng BTC)

Nợ: 3311, 133

Có: 111

Họ tên người nhận tiền: Vũ Hồng Phong

Địa chỉ: Công ty CP TM Hàng Hải Vinh Phú

Lý do chi: Thanh toán tiền mua máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh

Số tiền: 14.000.000 (Viết bằng chữ): Mười bốn triệu đồng chẵn.

Kèm theo: 01 HĐ

Ngày 06 tháng 12 năm 2010

Giám đốc

Kế toán trưởng

Người lập

Người nhận

Thủ quỹ

Biểu số 9

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Công ty CP TM HH Vinh Phú

### SỔ NHẬT KÝ CHUNG

Tháng 12 năm 2010

STT	Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Tài khoản	Phát sinh nợ	Phát sinh có
1	PT12/01	02/12/2010	02/12/2010	Thu tiền bán TBHH của Cty CP DV & VT Thương Mại	1111 1311	629.530	629.530
2	<b>PN12/01</b>	<b>02/12/2010</b>	<b>02/12/2010</b>	<b>Nhập kho máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh</b>	<b>1561 3311</b>	<b>12.727.273</b>	<b>12.727.273</b>
3	<b>PN12/01</b>	<b>06/12/2010</b>	<b>06/12/2010</b>	<b>Thanh toán tiền mua máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh</b>	<b>3311 133111 1111</b>	<b>12.727.273 1.272.727</b>	<b>14.000.000</b>
				.....			
14	BH12/02	08/12/2010	08/12/2010	Doanh thu bán hàng cho cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông	1311 5111 333111	1.890.000	1.719.000 171.900
15	PT12/03	08/12/2010	08/12/2010	Thu tiền bán TBHH – Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông	1111 1311	1.890.900	1.890.900
				.....			
24	BC12/01	14/12/2010	14/12/2010	XN thiết bị báo hiệu HH miền Bắc chuyển trả tiền mua linh kiện điện tử	112101 1311	80.124.000	80.124.000
				.....			
45	BC12/04	25/12/2010	25/12/2010	Nhập lãi TKTG tại NH VietBank T12/2010	112102 515	3.048	3.048
				.....			
63	BN12/08	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tiền mua thiết bị T12/2010 – Cty CP TM Kiên Phát	3311 112101	347.000.000	347.000.000
				.....			
Tổng phát sinh						3.484.268.234	3.484.268.234

Ngày 31 tháng 12 năm 2010

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Biểu số 10



## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Biểu số 11

Công ty CP TM HH Vinh phú

**Mẫu số 02a - DN**

( Ban hành theo QĐ số 48/2006/QĐ-BTC  
ngày 14/09/2006 của Bộ trưởng BTC)

### SỔ QUỸ TIỀN MẶT

Năm 2010

NTCT	Số hiệu		Diễn giải	Số tiền		
	Thu	Chi		Thu	Chi	Tồn
			Tồn đầu tháng 12			637.672.116
02/12	PT12/01		Thu tiền bán TBHH của cty CP DV & TM	629.530		638.301.646
<b>06/12</b>		<b>PC12/01</b>	<b>Thanh toán tiền mua máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh</b>		<b>1.272.727</b>	<b>637.028.919</b>
			.....		<b>12.727.273</b>	<b>624.301.646</b>
08/12	PT12/02		Thu tiền bán TBHH – Cty CPDDTDL Quang Minh Vinashin	1.100.000		612.201.646
08/12	PT12/03		Thu tiền bán TBHH – Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông	1.890.000		614.092.546
			.....			
22/12	PT12/04		Thu tiền bán TB của XN xếp dỡ VT & dịch vụ	4.301.000		605.793.546
			<b>Tổng phát sinh</b>	<b>7.921.430</b>	<b>39.800.000</b>	
			<b>Số dư cuối kỳ</b>			<b>605.793.546</b>

*Người ghi sổ*  
(Ký, họ tên)

*Kế toán trưởng*  
(Ký, họ tên)  
Biểu số 12

*Giám đốc*  
(Ký, họ tên)



### **2.2.2. Tổ chức kế toán tiền gửi ngân hàng:**

Tại Công ty CP TM Hàng Hải Vinh Phú, kế toán tiền gửi ngân hàng phải phản ánh chính xác, đầy đủ, kịp thời tình hình tiền gửi, giám sát việc chấp hành các chế độ quy định về quản lý tiền mặt và chế độ thanh toán không dùng tiền mặt. Toàn bộ vốn bằng tiền của doanh nghiệp trừ số giữ lại tại quỹ tiền mặt còn lại đều gửi vào tài khoản mở tại ngân hàng.

Công ty mở tài khoản giao dịch tại 2 ngân hàng:

- Ngân hàng Indovina chi nhánh Hải Phòng – Indovina Bank
- Ngân hàng Việt Nam Thương Tín – VietBank.

#### **2.2.1.1. Chứng từ sử dụng:**

- + Giấy báo nợ
- + Giấy báo có
- + Ủy nhiệm thu
- + Ủy nhiệm chi
- + Bản sao kê của ngân hàng

Khi nhận được chứng từ từ ngân hàng chuyển đến, kế toán phải kiểm tra đối chiếu với chứng từ kèm theo. Trường hợp có sự chênh lệch số liệu trên sổ kế toán chứng từ, sổ kế toán của doanh nghiệp với số liệu trên chứng từ của ngân hàng thì kế toán phải thông báo cho ngân hàng để kịp thời xác minh, đối chiếu và xử lý.

Cuối tháng chưa xác định được nguyên nhân chênh lệch thì kế toán ghi sổ theo số liệu của ngân hàng.

Sang tháng tiếp tục kiểm tra, đối chiếu, xác định nguyên nhân để điều chỉnh số liệu ghi sổ.

### 2.2.2.2. Tài khoản sử dụng:

Để phản ánh tình hình tăng, giảm và số hiện có về các tài khoản tiền gửi của công ty, kế toán sử dụng TK 112. Chi tiết:

- TK 112101: Ngân hàng Indovina chi nhánh Hải Phòng
- TK 112102: Ngân hàng Việt Nam Thương Tín

### 2.2.2.3. Quy trình hạch toán:

Trong tháng 12/2010, Công ty CP TM Hàng Hải Vinh Phú phát sinh nhiều nghiệp vụ kinh tế liên quan đến tăng, giảm tiền gửi. Sau đây là một số nghiệp vụ minh họa:

**Một số nghiệp vụ tăng tiền gửi ngân hàng tại công ty CP TM Hàng Hải Vinh Phú:**

#### Ví dụ 1:

Ngày 14/12/2010 Công ty nhận được Lệnh chuyển có số 10000002 từ ngân hàng Indovina (Biểu số 13) thông báo XN thiết bị báo hiệu hàng hải miền bắc chuyển trả tiền mua linh kiện điện tử với số tiền là: 80.124.000



Đồng thời ngân hàng chuyển cho công ty sổ phụ ngân hàng thông báo về số dư tài khoản (Biểu số 14).

Căn cứ vào các chứng từ: Lệnh chuyển có, sổ phụ ngân hàng kế toán kiểm tra, đối chiếu với ngân hàng để đảm bảo tính chính xác, hợp lý của số liệu.

Cuối ngày kế toán lấy căn cứ hạch toán nghiệp vụ này vào máy (Biểu số 15).

Các nghiệp vụ phát sinh được phản ánh tại phần nhập chứng từ. Số liệu tự động vào sổ nhật ký chung (Biểu số 19), sổ cái TK 112 (Biểu số 20), Sổ chi tiết TK 112 cho NH Indovina (Biểu số 21).

# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

HÀNH TOÁN ĐIỆN TỬ LIÊN NGÂN HÀNG		<b>LỆNH CHUYỂN CỐ</b>	
Mã KS:	PTMH2322	NGÂN HÀNG INDOVINA CNHP	Số bút toán: 00000051
Loại giao dịch:	Lệnh chuyển cõ giá trị thấp	<b>PHÒNG KẾ TOÁN</b>	Thời điểm TTXL:
Số giao dịch:	10000002		Ngày, giờ nhận: 14/12/2010 13:41:55
Ngân hàng gửi:	NHTMCP Hang hai TP Hai Phong		Mã NH: 31302001 TK nợ
Ngân hàng nhận:	Indovina Bank Hai Phong		Mã NH: 31502001 TK cõ
Người phát lệnh:	CN CTY TNHH MTV BDATHH MB-XN THIET BI BA		
Địa chỉ/số CMND:	BAO HIEU HANG HAI MIEN BACSO 22B.215 LE LAI, P.MAY CHAI, Q.NG		
Tài khoản:	0000002001010010586	Tại NH:	31302001 - NHTMCP Hang hai TP Hai Phong
Người nhận lệnh:	CTY CO PHAN THUONG MAI HANG HAI VINH PHU		
Địa chỉ/số CMND:			
Tài khoản:	3010742001	Tại NH:	31502001 - Indovina Bank Hai Phong
Mã số thuế:			
Chương-Khoản-Tiểu mục:			
Nội dung:	CN CTY TNHH MTV BDAT HHMB-XN THIET BI BAO HIEU HANG HAI MB TT TIEN MUA LINH KIEU DIEN T		
Số tiền bằng số:	80.124.000		
Số tiền bằng chữ:	Tám mươi triệu một trăm hai mươi bốn nghìn đồng		
KẾ TOÁN	KIỂM SOÁT	CHỦ TÀI KHOẢN	
			

Biểu số 13

# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

INDOVINA BANK Ltd.  
HAI PHONG BRANCH  
30 TRAN PHU HAI PHONG

## DAILY STATEMENT

Report run on: December 15, 2010 7:48 AM

DATE: 14-DEC-10

Customer Account 3010742-001 (VND)  
Account Description 342110000107425 [VND] CTCP TM HANG HAI VINH PHU  
Address SO 48A PHUONG LUU, DONG HAI, HAI AN 0903.281540. MR THANG

Date	Bank Ref	Dr Amount	Cr Amount	Description
<b>Begining balance</b>			<b>949,431.00</b>	
14-DEC-2010	130TFIN103480073	0.00	80,124,000.00	B/O CN CTY TNHH MTV BDAT HHMB-XN THIET BI BAO HIEU HANG HAI MB TT TIEN MUA LINH KIEN DIEN TU-NHTMCP HANG HAI TP HAI PHONG
<b>Total</b>		<b>0.00</b>	<b>80,124,000.00</b>	
<b>Ending balance</b>			<b>81,073,431.00</b>	

*This is a System generated statement and does not require an authorized signature./.*

Page 48

Biểu số 14

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

UNESCO Accounting Software - 5.01  
 Hệ thống: Dữ liệu, Vật tư, hàng hoá, Công nợ, Tài sản cố định, Trợ giúp

### Chương trình kế toán

Bản quyền chương trình  
**ucdit** Trung tâm UNESCO  
 Địa chỉ: Lô 7 B20 Nam Thành Phố Hồ Chí Minh  
 Tel: 04.7763162 Fax: 04.7763162  
 www.ucdit.vn

Chương trình được cài đặt tại  
 Công ty TNHH Xây Dựng và Vận Tải Hải An

Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú  
 Quận, huyện: Hải An  
 Điện thoại: ... Fax: ...  
 Tài khoản tiền Việt: ...  
 Tài khoản Ngoại tệ: ...  
 Mã số thuế: 0200496339 Năm tài khoản: ...

#### Sửa đổi nội dung chứng từ

Tổng hợp   
  Nhập vật tư   
  Xuất vật tư   
  Bán hàng   
  Kết chuyển  
 Tăng TSCĐ   
  Giảm TSCĐ   
  Đánh giá lại   
  Khấu hao TSCĐ

Tháng: 12/2010    CT Ghi số: .....  
 Ngày CT: 14/12/10    Ngày GS: 14/12/10  
 Số hiệu: BC12/01  
 Diễn giải: XN thiết bị bảo hiệu hàng hải miễn bắc chuyển trả tiền mua linh kiện điện tử  
 Bộ phận: .....    Người nhập: Administrator

STT	Tài khoản	Diễn giải	Mã số	Số lượng	Đơn giá	Phát sinh nợ	Phát sinh có	
1	1311	XN thiết bị bảo hiệu hàng hải	131053				80,124,000	
2	112101	NH INDOVINA chi nhánh HP				80,124,000		
							0	0

4 TCNH    In    Thêm    Ghi    Xóa    Trở về

Sổ kế toán tổng hợp và báo cáo Tài chính - 2010    D:\WINH PHU\KT\_THUE\_2008\DATA\KT2010.MDB    Administrator    19/05/11

start    UNESCO Accounting ...    UNESCO Accounting ...    Sạc nhét kỹ chùng    untitled - Paint    10:14 AM

Biểu số 15

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

### Ví dụ 2: Nhập lãi TKTG tại NH VietBank

Ngày 25/12/2010 Công ty nhận được Giấy báo có trả lãi tiền gửi VNĐ của Ngân hàng Việt Nam Thương Tín với số tiền là: 3.048 (Biểu số 16).

Đồng thời ngân hàng chuyển cho công ty bảng kê GD thông báo về số dư tài khoản (Biểu số 17).

Căn cứ vào các chứng từ: Giấy báo Có, Bảng kê GD kế toán kiểm tra, đối chiếu với ngân hàng để đảm bảo tính chính xác, hợp lý của số liệu.

Cuối ngày kế toán lấy căn cứ nhập số liệu nghiệp vụ này vào máy (Biểu số 18).

Nghiệp vụ phát sinh được phản ánh tại phần nhập chứng từ. Số liệu tự động vào sổ nhật ký chung (Biểu số 19), sổ cái TK 112 (Biểu số 20), Sổ chi tiết TK 112 cho NH Việt Nam Thương Tín (Biểu số 22).

# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền



VIỆT NAM THƯƠNG TÍN  
VIỆT NAM THƯƠNG TÍN  
CHI NHÁNH  
HẢI PHÒNG

**GIẤY BẢO CO**  
Ngày: 25-12-2010

Ma GDV:  
Ma KH: 2109  
So GD: chưa có ngay mô phỏng

Kính gửi: CTY CP THƯƠNG MẠI HÀNG HẢI VINH PHU

Hôm nay, chúng tôi xin báo đã ghi CO tại khoản của quý khách hàng với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi CO: 974017

Số tiền bằng số: 3,048.00

Số tiền bằng chữ: BA NGÀN KHÔNG TRAM BON MUOI TAM DONG CHAN

Nội dung: Lai nhập vốn

Giao dịch viên

Kiểm soát

  
Nguyễn Hồng Vân

Biểu số 16



# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Page : 1 of 1  
Account Number : 974017  
Statement Date : 03-01-2011  
Number of Checks : 0



THÀNH CÔNG MAI HANG HAI VINH PHU  
VIỆT NAM - VIETBANK - CN HAI PHONG  
Số nhà: 48A  
Đường: PHƯỜNG LƯU  
P. DONG HAI  
Quan Hai An

**BẢNG KẾ GD - TGTT KHTN (TO CHỨC) VND Checking 974017**  
Tu ngày : 01-12-2010 Den ngày : 31-12-2010

So du dau		+ Gui vao (Lai nhap von)	- Rut ra	- Phi =	So du cuoi
1,015,899.00		3,048.00 3,048.00	0.00		1,018,947.00
Ngày	Diễn giải	Ghi no		Ghi co	So du
01-12	So Du Dau				1,015,899.00
25-12	####Lai nhap von#			3,048.00	1,018,947.00

GIAO DỊCH VIÊN

  
Nguyễn Hồng Vân

Biểu số 17



## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

UNESCO Accounting Software - 5.01

Hệ thống | Dữ liệu | Vật tư, hàng hoá | Công nợ | Tài sản cố định | Trợ giúp

**Chương trình kế toán**

Bản quyền chương trình

**ucdit** Trung tâm UNESCO  
Địa chỉ: Lô 7 B20 Nam Thành Phố Vinh  
Tel: 04.7763162 Fax: 04.7763162  
www.ucdit.vn

Chương trình được cài đặt tại  
Công ty TNHH Xây Dựng và Vận Tải Hải An

Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú  
Quận, huyện: Hải An

Điện thoại: ... Fax: ...

Tài khoản tiền Việt: ...

Tài khoản Ngoại tệ: ...

Mã số thuế: 0200496339 Năm tài khoản: ...

**Sửa đổi nội dung chứng từ**

Tổng hợp     Nhập vật tư     Xuất vật tư     Bán hàng     Kết chuyển  
 Tăng TSCĐ     Giảm TSCĐ     Đánh giá lại     Khấu hao TSCĐ

Tháng: 12/2010    CT Ghi số: ...

Ngày CT: 25/12/10    Ngày GS: 25/12/10

Số hiệu: BC12/04

Diễn giải: Nhập lãi TKTG tại NH VietBank T12/2010

Bộ phận: ...    Người nhập: Administrator

STT	Tài khoản	Diễn giải	Mã số	Số lượng	Đơn giá	Phát sinh nợ	Phát sinh có
1	515	Doanh thu hoạt động tài chính					3,048
2	112102	NH Việt Nam Thương Tín				3,048	

4 TCNH    In    Thêm    Ghi    Xóa    Trở về

Sổ kế toán tổng hợp và báo cáo Tài chính - 2010    D:\WINH PHU\KT\_THUE\_2008\DATA\KT2010.MDB    Administrator    19/05/11

start    UNESCO Accounting ...    UNESCO Accounting ...    Sạc nhật ký chung    untitled - Paint    10:14 AM

Biểu số 18

Công ty CP TM HH Vinh Phú

**SỔ NHẬT KÝ CHUNG**

Sinh viên: Nguyễn Thị Kim Oanh

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Tháng 12 năm 2010

STT	Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Tài khoản	Phát sinh nợ	Phát sinh có
1	PT12/01	02/12/2010	02/12/2010	Thu tiền bán TBHH của Cty CP DV & VT Thương Mại	1111 1311	629.530	629.530
2	PN12/01	02/12/2010	02/12/2010	Nhập kho máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh	1561 3311	12.727.273	12.727.273
3	PN12/01	06/12/2010	06/12/2010	Thanh toán tiền mua máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh	3311 133111 1111	12.727.273 1.272.727	14.000.000
				.....			
14	BH12/02	08/12/2010	08/12/2010	Doanh thu bán hàng cho Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông	1311 5111 333111	1.890.900	1.719.000 171.900
15	PT12/03	08/12/2010	08/12/2010	Thu tiền bán TBHH – Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông	1111 1311	1.890.900	1.890.900
				.....			
<b>24</b>	<b>BC12/01</b>	<b>14/12/2010</b>	<b>14/12/2010</b>	<b>XN thiết bị báo hiệu HH miền Bắc chuyển trả tiền mua linh kiện điện tử</b>	<b>112101 1311</b>	<b>80.124.000</b>	<b>80.124.000</b>
				.....			
<b>45</b>	<b>BC12/04</b>	<b>25/12/2010</b>	<b>25/12/2010</b>	<b>Nhập lãi TKTG tại NH VietBank T12/2010</b>	<b>112102 515</b>	<b>3.048</b>	<b>3.048</b>
				.....			
63	BN12/08	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tiền mua thiết bị T12/2010 – Cty CP TM Kiến Phát	3311 112101	347.000.000	347.000.000
				.....			
Tổng phát sinh						3.484.268.234	3.484.268.234

Ngày 31 tháng 12 năm 2010

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Biểu số 19

# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Sổ chi tiết

**Công ty TNHH Xây Dựng và Vn Tài Hoàng Trường**  
**Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú - Mã số t**

**SỔ CÁI TÀI KHOẢN**  
 112 - Tiền gửi ngân hàng  
 Tháng 12/2010

**Số dư đầu kỳ : 1.914.180**

Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Đôi ứng	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư
BC12/01	14/12/2010	14/12/2010	XN thiết bị báo hiệu hàng hải miễn bắc chuyển trả tiền mua linh kiện điều tử	1311,	80.124.000		82.038.180
BC12/02	16/12/2010	16/12/2010	CN Công ty CP điện tử hàng hải (TPHP) chuyển trả tiền hàng	1311,	317.243.000		399.281.180
BN12/01	17/12/2010	17/12/2010	Chuyển trả tiền mua thiết bị - Cty CP TM Kiên Phát	3311		398.000.000	1.281.180
BN12/02	17/12/2010	17/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 11/2010	6428		11.000	1.270.180
BC12/03	24/12/2010	24/12/2010	Công ty 128 chuyển trả tiền mua vật tư	1311	35.200.000		36.470.180
BC12/04	25/12/2010	25/12/2010	Nhập lãi TKTG tại NH VietBank T12/2010	515	3.048		36.473.228
BC12/05	27/12/2010	27/12/2010	XN thiết bị báo hiệu hàng hải Miền Bắc - chuyển trả tiền hàng	1311	70.554.000		107.027.228
BN12/03	28/12/2010	28/12/2010	Thanh toán tiền mua thiết bị T12/2010 - Cty CP TM Kiên Phát	3311		58.000.000	49.027.228
BN12/04	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả tiền thanh lý hợp đồng - TT tư vấn thiết kế XD	3311		47.447.500	1.579.728
BN12/05	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	6428		11.000	1.568.728
BN12/06	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	6428		11.000	1.557.728
BC12/06	29/12/2010	29/12/2010	XN thiết bị báo hiệu hàng hải MB chuyển trả tiền mua linh kiện điều tử	1311,	48.774.000		50.331.728
BC12/07	29/12/2010	29/12/2010	CN Công ty CP điện tử hàng hải(TPHP) - chuyển trả tiền mua thiết bị	1311	300.000.000		350.331.728
BC12/08	30/12/2010	30/12/2010	Công ty CP vận tải biển VINASHIP chuyển trả tiền hàng	1311	38.775.000		389.106.728
BN12/07	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tiền đặt in hóa đơn - Cty CP bảo bì đồ họa chuyên nghiệp	3311		2.090.000	387.016.728
BN12/08	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tượng mua thiết bị T12/2010 - Cty CPTM Kiên Phát	3311		347.000.000	40.016.728
BN12/09	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	6428		22.000	39.994.728
BC12/09	31/12/2010	31/12/2010	Nhập lãi TKTG NH Indovina tháng 12/2010	515	80.031		40.074.759

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Sổ chi tiền

2 of 2
98%
Total:18 100% 18 of 18

**Công ty TNHH Xây Dựng và Văn Tài Hoàng Trường**  
**Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú - Mã số t**

Tháng 12/2010

Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Đổi ứng	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư
				<i>Mang sang</i>			
<b>Tổng phát sinh :</b>					<b>890.753.079</b>	<b>852.592.500</b>	
<b>Phát sinh lũy kế :</b>					<b>4.745.793.098</b>	<b>4.796.402.393</b>	
<b>Số dư cuối kỳ :</b>							<b>40.074.759</b>

**Người lập biểu**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Kế toán trưởng**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ngày 31 tháng 12 năm 2010  
**Giám đốc**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

start
UNESCO Accounting ...
untitled - Paint
VP
Sổ chi tiền
9:45 AM

Biểu số 20



# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Sổ chi tiết

1 of 1

Total:17    100%    17 of 17

**Công ty TNHH Xây Dựng và Vận Tải Hoàng Tru**  
Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú -

**SỔ CHI TIẾT TÀI KHOẢN**  
Tháng 12/2010  
112101 - NH INDOVINA chi nhánh HP

Số dư đầu kỳ **898.281**

Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Mã số	Đôi ứng	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư
BC12/01	14/12/2010	14/12/2010	XN thiết bị bảo hiệu hàng hải miễn bắc chuyển trả tiền mua linh kiện điện tử	112101	1311,	80.124.000		81.022.281
BC12/02	16/12/2010	16/12/2010	CN Công ty CP điện tử hàng hải (TPHP) chuyển trả tiền hàng	112101	1311,	317.243.000		398.265.281
BN12/01	17/12/2010	17/12/2010	Chuyển trả tiền mua thiết bị - Cty CP TM Kiên Phát	112101	3311		398.000.000	265.281
BN12/02	17/12/2010	17/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 11/2010	112101	6428		11.000	254.281
BC12/03	24/12/2010	24/12/2010	Công ty 128 chuyển trả tiền mua vật tư	112101	1311	35.200.000		35.464.281
BC12/05	27/12/2010	27/12/2010	XN thiết bị bảo hiệu hàng hải Miễn Bắc - chuyển trả tiền hàng	112101	1311	70.554.000		106.008.281
BN12/03	28/12/2010	28/12/2010	Thanh toán tiền mua thiết bị T12/2010 - Cty CP TM Kiên Phát	112101	3311		58.000.000	48.008.281
BN12/04	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả tiền thanh lý hợp đồng - TT tư vấn thiết kế XD	112101	3311		47.447.500	560.781
BN12/05	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	112101	6428		11.000	549.781
BN12/06	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	112101	6428		11.000	538.781
BC12/06	29/12/2010	29/12/2010	XN thiết bị bảo hiệu hàng hải MB chuyển trả tiền mua linh kiện điện tử	112101	1311,	48.774.000		49.312.781
BC12/07	29/12/2010	29/12/2010	CN Công ty CP điện tử hàng hải (TPHP) - chuyển trả tiền mua thiết bị	112101	1311	300.000.000		349.312.781
BC12/08	30/12/2010	30/12/2010	Công ty CP vận tải biển VINASHIP chuyển trả tiền hàng	112101	1311	38.775.000		388.087.781
BN12/07	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tiền đặt in hóa đơn - Cty CP bao bì đồ họa chuyên nghiệp	112101	3311		2.090.000	385.997.781
BN12/08	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tiền mua thiết bị T12/2010 - Cty CP TM Kiên Phát	112101	3311		347.000.000	38.997.781
BN12/09	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	112101	6428		22.000	38.975.781
BC12/09	31/12/2010	31/12/2010	Nhập lại TKTG NH Indovina tháng 12/2010	112101	515	80.031		39.055.812
<b>Tổng phát sinh</b>						<b>890.750.031</b>	<b>852.592.500</b>	
<b>Phát sinh lũy kế</b>						<b>4.744.274.151</b>	<b>4.795.902.393</b>	
							<b>Số dư cuối kỳ</b>	<b>39.055.812</b>

Người lập biểu

Ngày 31 tháng 12 năm 2010  
Kế toán trưởng

start
UNESCO Accounting ...
untitled - Paint
VP
Sổ chi tiết
9:46 AM

Biểu số 21

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Sổ chi tiết

1 of 1
98%
Total:1 100% 1 of 1

**Công ty TNHH Xây Dựng và Vận Tải Hoàng Tru**  
Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú -

**SỔ CHI TIẾT TÀI KHOẢN**  
Tháng 12/2010  
112102 - NH Việt Nam Thương Tín

Số dư đầu kỳ **1.015.899**

Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Mã số	Đôi ứng	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư
BC12/04	25/12/2010	25/12/2010	Nhập lãi TKTG tại NH VietBank T12/2010	112102	515	3.048		1.018.947
						Tổng phát sinh	3.048	
						Phát sinh lũy kế	1.518.947	500.000
						Số dư cuối kỳ		<b>1.018.947</b>

Người lập biểu

Ngày 31 tháng 12 năm 2010  
Kế toán trưởng

start
UNESCO Accounting ...
VP
Sổ chi tiết
9:47 AM

Biểu số 22

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

### **Nghiệp vụ giảm tiền gửi ngân hàng tại công ty CP TM Hàng Hải Vinh**

#### **Phú:**

Ví dụ: chuyển trả tiền mua thiết bị T12/2010 cho Cty CP TM Kiến Phát

Ngày 30/12/2010 công ty gửi phiếu yêu cầu chuyển tiền đến Ngân hàng Indovina với nội dung trả tiền mua thiết bị T12/2010 với số tiền là: 347.000.000 (Biểu số 23).

Đồng thời ngân hàng Indovina chuyển cho công ty bảng kê GD thông báo về số dư tài khoản (Biểu số 24).

Căn cứ vào các chứng từ: Lệnh chuyển có, sổ phụ ngân hàng kế toán kiểm tra, đối chiếu với ngân hàng để đảm bảo tính chính xác, hợp lý của số liệu.

Cuối ngày kế toán lấy căn cứ hạch toán nghiệp vụ này vào máy (Biểu số 25).

Nghiệp vụ phát sinh được phản ánh tại phần nhập chứng từ. Số liệu tự động vào sổ nhật ký chung (Biểu số 26), sổ cái TK 112 (Biểu số 27), Sổ chi tiết TK 112 cho NH Indovina (Biểu số 28).

# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Kính gửi: Ngân hàng Indovina, chi nhánh Hải Phòng

To: Indovina Bank Ltd, Hanoi

## PHIẾU YÊU CẦU CHUYỂN TIỀN

Transfer Application

Tên cá nhân/ Công ty yêu cầu: Công ty CPTM Hưng Hải Vinh Phú  
Name of Applicant  
Số chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu: ..... Điện thoại/Tel : .....  
ID/Passport Number  
Địa chỉ tại Việt nam: 48A Phường Lãm Đông Hải I Hải An Hải Phòng  
Address in Vietnam:

Loại tiền tệ Số tiền  
Currency Amount

Số tiền chuyển đi :  
Transferred amount

VND 347.000.000 đ

Số tiền ghi bằng chữ:  
Amount in words:

Bốn trăm bốn mươi bảy triệu đồng chẵn

Hình thức thanh toán:  
Paid for by:

Bằng tiền mặt:  
In Cash

Ghi nợ tài khoản tại IVB số:  
Debit account with IVB No.

3010742-001

Chi tiết của người hưởng (đơn vị hưởng)/ Beneficiary details:

- Tên (Name): Công ty CPTM Kiến Phát  
- Số tài khoản (Account No.)/CMT (ID No): 999.939.79 - 001

Ngân hàng của người hưởng/ Beneficiary's bank:

- Tên (Name): N.H. TM Cổ Phần Tiên Phong CN Hải Phòng  
- Mã số ngân hàng (BIC code): .....  
- Địa chỉ (Address): .....  
- Ngân hàng trung gian, nếu có (Correspondent bank - If any) : .....

Nội dung thanh toán (Payment message): Trả tiền mua thiết bị Tháng 12/2010

Chi phí ngân hàng (Bank Charges) :

Trong nước/ our bank charges	Ngoài nước/ oversea bank charges
<input type="checkbox"/> Tính vào tài khoản của chúng tôi/ for our account	<input type="checkbox"/> Tính vào tài khoản của chúng tôi/ for our account
<input type="checkbox"/> Tính vào tài khoản người hưởng/ for bene's account	<input type="checkbox"/> Tính vào tài khoản người hưởng/ for bene's account

Tôi/Chúng tôi xác nhận bộ chứng từ xuất trình kèm theo lệnh chuyển tiền này là đúng sự thật, có hiệu lực cho công việc chuyển tiền hợp pháp và không trùng lặp lần chuyển tiền trước.  
Tôi/Chúng tôi cam kết lệnh chuyển tiền này tuân thủ mọi quy định hiện hành về quản lý ngoại hối, ngoại thương của nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.  
I/We hereby certify that the above mentioned remittance accompanied by appropriate supporting documents represent a true and valid payment for a legal transaction and not a duplication of previous payment.  
I/We hereby state without precondition that this remittance is in accordance with the prevailing foreign exchange regulation of the Socialist Republic of Vietnam



Đã ký và Chữ ký có thẩm quyền (Stamp & Authorised Signature):

GIÁM ĐỐC  
Phạm Văn Cường



Biểu số 23






## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

UNESCO Accounting Software - 5.01  
 Hệ thống | Dữ liệu | Vật tư, hàng hoá | Công nợ | Tài sản cố định | Trợ giúp

### Chương trình kế toán

**Bản quyền chương trình**  
 **Trung tâm UNESCO**  
 Địa chỉ: Lô 7 B20 Nam Thành Phố Hồ Chí Minh  
 Tel: 04.7763162 Fax: 04.7763162  
 www.ucdit.vn

Chương trình được cài đặt tại  
**Công ty TNHH Xây Dựng và Vận Tải Hải An**

Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú  
 Quận, huyện: Hải An

Điện thoại: ... Fax: ...

Tài khoản tiền Việt: ...  
 Tài khoản Ngoại tệ: ...

Mã số thuế: 0200496339 Năm tài khoản: ...

**Sửa đổi nội dung chứng từ**

Tổng hợp   
  Nhập vật tư   
  Xuất vật tư   
  Bán hàng   
  Kết chuyển  
 Tăng TSCĐ   
  Giảm TSCĐ   
  Đánh giá lại   
  Khấu hao TSCĐ

Tháng: 12/2010    CT Ghi số: ...

Ngày CT: 30/12/10    Ngày GS: 30/12/10

Số hiệu: BN12/08

Diễn giải: Chuyển trả tiền mua thiết bị T12/2010 - Cty CP TM Kiến Phát

Bộ phận: ...    Người nhập: Administrator

STT	Tài khoản	Diễn giải	Mã số	Số lượng	Đơn giá	Phát sinh nợ	Phát sinh có	
1	112101	NH INDOVINA chi nhánh HP					347,000,000	
2	3311	Cty CP thương mại Kiến Phát	3311004			347,000,000		
							0	0

Sổ kế toán tổng hợp và báo cáo Tài chính - 2010    D:\WINH PHU\KT\_THUE\_2008\DATA\KT2010.MDB    Administrator    19/05/11

start    UNESCO Accounting ...    UNESCO Accounting ...    Sạc nhét kỹ chùng    4 - Paint    10:15 AM

Biểu số 25

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Công ty CP TM HH Vinh Phú

### SỔ NHẬT KÝ CHUNG

Tháng 12 năm 2010

STT	Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Tài khoản	Phát sinh nợ	Phát sinh có
1	PT12/01	02/12/2010	02/12/2010	Thu tiền bán TBHH của Cty CP DV & VT Thương Mại	1111 1311	629.530	629.530
2	PN12/01	02/12/2010	02/12/2010	Nhập kho máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh	1561 3311	12.727.273	12.727.273
3	PN12/01	06/12/2010	06/12/2010	Thanh toán tiền mua máy định vị GP32 – Cty TNHH Hà Anh	3311 133111 1111	12.727.273 1.272.727	14.000.000
				.....			
14	BH12/02	08/12/2010	08/12/2010	Doanh thu bán hàng cho Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông	1311 5111 333111	1.890.900	1.719.000 171.900
15	PT12/03	08/12/2010	08/12/2010	Thu tiền bán TBHH – Cty CP TB bưu chính viễn thông Thành Đông	1111 1311	1.890.900	1.890.900
16	BH12/03GV	08/12/2010	08/12/2010	Doanh thu bán hàng cho CN Cty CP điện tử Hàng Hải	632 1561	38.010.851	38.010.851
				.....			
24	BC12/01	14/12/2010	14/12/2010	XN thiết bị báo hiệu HH miền Bắc chuyển trả tiền mua linh kiện điện tử	112101 1311	80.124.000	80.124.000
				.....			
44	BC12/03	24/12/2010	24/12/2010	Công ty 128 chuyển trả tiền mua vật tư	112101 1311	35.200.000	35.200.000
45	BC12/04	25/12/2010	25/12/2010	Nhập lãi TKTG tại NH VietBank T12/2010	112102 515	3.048	3.048
				.....			
63	BN12/08	30/12/2010	30/12/2010	<b>Chuyển trả tiền mua thiết bị T12/2010 – Cty CP TM Kiến Phát</b>	<b>3311 112101</b>	<b>347.000.000</b>	<b>347.000.000</b>
				Tổng phát sinh		3.484.268.234	3.484.268.234

Người lập biểu

Biểu số 26

Ngày 31 tháng 12 năm 2010  
Kế toán trưởng

# Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Sổ chi tiết

**Công ty TNHH Xây Dựng và Ván Tài Hoàng Trường**  
Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú - Mã số t

**SỔ CÁI TÀI KHOẢN**  
112 - Tiền gửi ngân hàng  
Tháng 12/2010

**Số dư đầu kỳ : 1.914.180**

Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Đôi ứng	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư
BC12/01	14/12/2010	14/12/2010	XN thiết bị báo hiệu hàng hải miễn bắc chuyển trả tiền mua linh kiện điều tử	1311,	80.124.000		82.038.180
BC12/02	16/12/2010	16/12/2010	CN Công ty CP điện tử hàng hải (TPHP) chuyển trả tiền hàng	1311,	317.243.000		399.281.180
BN12/01	17/12/2010	17/12/2010	Chuyển trả tiền mua thiết bị - Cty CP TM Kiên Phát	3311		398.000.000	1.281.180
BN12/02	17/12/2010	17/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 11/2010	6428		11.000	1.270.180
BC12/03	24/12/2010	24/12/2010	Công ty 128 chuyển trả tiền mua vật tư	1311	35.200.000		36.470.180
BC12/04	25/12/2010	25/12/2010	Nhập lãi TKTG tại NH VietBank T12/2010	515	3.048		36.473.228
BC12/05	27/12/2010	27/12/2010	XN thiết bị báo hiệu hàng hải Miền Bắc - chuyển trả tiền hàng	1311	70.554.000		107.027.228
BN12/03	28/12/2010	28/12/2010	Thanh toán tiền mua thiết bị T12/2010 - Cty CP TM Kiên Phát	3311		58.000.000	49.027.228
BN12/04	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả tiền thanh lý hợp đồng - TT tư vấn thiết kế XD	3311		47.447.500	1.579.728
BN12/05	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	6428		11.000	1.568.728
BN12/06	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	6428		11.000	1.557.728
BC12/06	29/12/2010	29/12/2010	XN thiết bị báo hiệu hàng hải MB chuyển trả tiền mua linh kiện điều tử	1311,	48.774.000		50.331.728
BC12/07	29/12/2010	29/12/2010	CN Công ty CP điện tử hàng hải(TPHP) - chuyển trả tiền mua thiết bị	1311	300.000.000		350.331.728
BC12/08	30/12/2010	30/12/2010	Công ty CP vận tải biển VINASHIP chuyển trả tiền hàng	1311	38.775.000		389.106.728
BN12/07	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tiền đặt in hóa đơn - Cty CP bảo bì đồ họa chuyên nghiệp	3311		2.090.000	387.016.728
BN12/08	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tư vấn mua thiết bị T12/2010 - Cty CPTM Kiên Phát	3311		347.000.000	40.016.728
BN12/09	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	6428		22.000	39.994.728
BC12/09	31/12/2010	31/12/2010	Nhập lãi TKTG NH Indovina tháng 12/2010	515	80.031		40.074.759



## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Sổ chi tiết

2 of 2
98%
Total:18 100% 18 of 18

**Công ty TNHH Xây Dựng và Văn Tài Hoàng Trường**  
**Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú - Mã số t**

Tháng 12/2010

Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Đổi ứng	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư	
					<i>Mang sang</i>			
<b>Tổng phát sinh :</b>						<b>890.753.079</b>	<b>852.592.500</b>	
<b>Phát sinh lũy kế :</b>						<b>4.745.793.098</b>	<b>4.796.402.393</b>	
							<b>Số dư cuối kỳ :</b>	<b>40.074.759</b>

**Người lập biểu**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Kế toán trưởng**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ngày 31 tháng 12 năm 2010  
**Giám đốc**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*

start
UNESCO Accounting ...
untitled - Paint
VP
Sổ chi tiết
9:45 AM

Biểu số 27

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Sổ chi tiết

1 of 1    98%    Total:17    100%    17 of 17

CTK.RPT  
 14/12/10  
 16/12/10  
 17/12/10  
 24/12/10  
 27/12/10  
 28/12/10  
 29/12/10  
 30/12/10  
 31/12/10

**Công ty TNHH Xây Dựng và Vận Tải Hoàng Tru**  
 Địa chỉ: Cty CP Thương mại Hàng hải Vinh Phú -

**SỔ CHI TIẾT TÀI KHOẢN**  
 Tháng 12/2010  
 112101 - NH INDOVINA chi nhánh HP

Số dư đầu kỳ **898.281**

Số CT	Ngày CT	Ngày GS	Diễn giải	Mã số	Đôi ứng	Phát sinh nợ	Phát sinh có	Số dư
BC12/01	14/12/2010	14/12/2010	XN thiết bị bảo hiệu hàng hải miễn bắc chuyển trả tiền mua linh kiện điện tử	112101	1311,	80.124.000		81.022.281
BC12/02	16/12/2010	16/12/2010	CN Công ty CP điện tử hàng hải (TPHP) chuyển trả tiền hàng	112101	1311,	317.243.000		398.265.281
BN12/01	17/12/2010	17/12/2010	Chuyển trả tiền mua thiết bị - Cty CP TM Kiên Phát	112101	3311		398.000.000	265.281
BN12/02	17/12/2010	17/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 11/2010	112101	6428		11.000	254.281
BC12/03	24/12/2010	24/12/2010	Công ty 128 chuyển trả tiền mua vật tư	112101	1311	35.200.000		35.464.281
BC12/05	27/12/2010	27/12/2010	XN thiết bị bảo hiệu hàng hải Miễn Bắc - chuyển trả tiền hàng	112101	1311	70.554.000		106.008.281
BN12/03	28/12/2010	28/12/2010	Thanh toán tiền mua thiết bị T12/2010 - Cty CP TM Kiên Phát	112101	3311		58.000.000	48.008.281
BN12/04	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả tiền thanh lý hợp đồng - TT tư vấn thiết kế XD	112101	3311		47.447.500	560.781
BN12/05	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	112101	6428		11.000	549.781
BN12/06	28/12/2010	28/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	112101	6428		11.000	538.781
BC12/06	29/12/2010	29/12/2010	XN thiết bị bảo hiệu hàng hải MB chuyển trả tiền mua linh kiện điện tử	112101	1311,	48.774.000		49.312.781
BC12/07	29/12/2010	29/12/2010	CN Công ty CP điện tử hàng hải (TPHP) - chuyển trả tiền mua thiết bị	112101	1311	300.000.000		349.312.781
BC12/08	30/12/2010	30/12/2010	Công ty CP vận tải biển VINASHIP chuyển trả tiền hàng	112101	1311	38.775.000		388.087.781
BN12/07	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tiền đặt in hóa đơn - Cty CP bao bì đồ họa chuyên nghiệp	112101	3311		2.090.000	385.997.781
BN12/08	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả tiền mua thiết bị T12/2010 - Cty CP TM Kiên Phát	112101	3311		347.000.000	38.997.781
BN12/09	30/12/2010	30/12/2010	Chuyển trả phí dịch vụ NH Indovina tháng 12/2010	112101	6428		22.000	38.975.781
BC12/09	31/12/2010	31/12/2010	Nhập lại TKTG NH Indovina tháng 12/2010	112101	515	80.031		39.055.812
Tổng phát sinh						<b>890.750.031</b>	<b>852.592.500</b>	
Phát sinh lũy kế						<b>4.744.274.151</b>	<b>4.795.902.393</b>	
Số dư cuối kỳ								<b>39.055.812</b>

Người lập biểu

Ngày 31 tháng 12 năm 2010  
Kế toán trưởng

start    UNESCO Accounting ...    untitled - Paint    VP    Sổ chi tiết    9:46 AM

Biểu số 28

**CHƯƠNG III:**

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY CP TM HH VINH PHÚ.**

**3.1. Đánh giá chung về công tác kế toán vốn bằng tiền công ty CP TM HH Vinh Phú:**

Công ty CP TM HH Vinh Phú là một doanh nghiệp tư nhân mới được thành lập từ năm 2006. Sau gần 5 năm kể từ ngày thành lập và đi vào hoạt động kinh doanh thương mại đến nay, Ban lãnh đạo công ty cùng toàn thể các cán bộ công nhân viên đã từng bước tháo gỡ những khó khăn, vượt qua thử thách để dần khẳng định vị thế của mình. Mặc dù là một doanh nghiệp có tuổi đời còn non trẻ và phải đối mặt với những khó khăn thiếu thốn về mọi mặt nhưng với sự năng động sáng tạo của đội ngũ quản lý và sự đồng lòng của cán bộ công nhân viên, công ty đã có những cố gắng đáng ghi nhận trong việc tổ chức bộ máy quản lý nhằm đáp ứng được nhu cầu của thị trường. Đó là kết quả phấn đấu bền bỉ, liên tục của toàn công ty. Kết quả đó không chỉ đơn thuần là sự tăng trưởng về mặt vật chất mà còn là sự lớn mạnh toàn diện về trình độ quản lý của đội ngũ lãnh đạo công ty. Chính sự nỗ lực và học hỏi không ngừng đó khiến cho công ty ngày một làm ăn có hiệu quả, uy tín của công ty ngày được nâng cao, hoạt động kinh doanh ngày càng mở rộng, đời sống của cán bộ công nhân viên ngày càng được cải thiện và đóng góp một phần vào ngân sách Nhà Nước.

Trong quá trình kinh doanh, công ty đã thực hiện tốt những kế hoạch, nhiệm vụ đề ra trong từng chu kỳ kinh doanh. Đóng góp vào thành công chung đó không thể không kể đến sự cố gắng nỗ lực của các nhân viên kế toán trong công tác kế toán nói chung và kế toán vốn bằng tiền nói riêng góp phần quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban lãnh đạo công ty luôn quan tâm và động viên cán bộ trong công ty rèn luyện về đạo đức, tinh thần cũng như kỹ năng nghiệp vụ, khuyến khích họ đoàn kết phấn đấu đi lên. Bên cạnh đó, công ty cũng bổ sung các cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn và năng lực tốt đồng thời có những chế độ khen



## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

thường cũng như kỷ luật kịp thời nhằm tạo kỷ cương doanh nghiệp cũng như khuyến khích người lao động.

Sau thời gian thực tập tại công ty CP TM HH Vinh Phú, em nhận thấy công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng tại công ty có những ưu điểm và nhược điểm sau:

### **3.1.1. Ưu điểm về công tác kế toán vốn bằng tiền:**

Công ty CP TM HH Vinh phú tổ chức bộ máy kế toán theo mô hình tập trung và có những ưu điểm sau:

#### **► Về tổ chức bộ máy kế toán:**

- Bộ máy kế toán của Công ty được tổ chức gọn nhẹ, hoạt động có hiệu quả, thực hiện theo đúng chế độ kế toán hiện hành. Trong phòng tài chính kế toán, các nhân viên kế toán có trình độ, có kinh nghiệm lâu năm, nhiệt tình trong công tác cũng như nhạy bén trong việc xử lý các nghiệp vụ kinh tế phát sinh và tổng hợp thông tin kế toán. Mỗi kế toán viên được phân công nhiệm vụ cụ thể với từng phần hành cụ thể một cách hợp lý. Các kế toán viên phải chịu trách nhiệm trước kế toán trưởng về phần hành của mình, đảm bảo cung cấp thông tin kế toán nhanh chóng, kịp thời, chính xác. Điều này giúp cho công tác quản lý của công ty nói chung và công tác kế toán nói riêng không ngừng củng cố và lớn mạnh.

- Công ty CP TM HH Vinh Phú đã áp dụng tin học vào công tác kế toán với việc áp dụng phần mềm UNESCO, một phần mềm kế toán giúp giảm thiểu công việc ghi chép thủ công hàng ngày đồng thời làm tăng năng suất của công tác kế toán, tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp trong quản lý. Thông tin cung cấp nhanh nhạy tạo sự thông suốt về công tác tài chính kế toán giúp cho người quản lý đưa ra các quyết định kịp thời, chính xác trong hoạt động kinh doanh. Ngoài ra làm kế toán bằng phần mềm tạo khả năng cho nhiều người sử dụng đồng thời trên mạng trong cùng một hệ thống kế toán mà vẫn đảm bảo tính bảo mật cao trong công việc của mỗi người.

#### **► Về hạch toán kế toán:**

- **Chứng từ kế toán:** Kế toán sử dụng hệ thống chứng từ kế toán đúng chế độ kế toán của Bộ tài chính ban hành. Các chứng từ sử dụng trong quá trình hạch

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

toán ban đầu đều phù hợp với yêu cầu của kinh tế và pháp lý của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Những thông tin về nghiệp vụ kế toán được ghi đầy đủ, chính xác vào chứng từ, tạo điều kiện cho việc tìm kiếm tra, đối chiếu khi cần thiết. Trình tự luân chuyển chứng từ đảm bảo cho chứng từ lập ra có cơ sở thực tế, cơ sở pháp lý. Việc lưu trữ chứng từ tương đối khoa học và được giám sát chặt chẽ, kế toán ở phần hành nào thì lưu trữ chứng từ liên quan đến phần hành đó. Vì vậy, bảo đảm tính không chồng chéo và nguyên tắc phân công rõ ràng để lãnh đạo nắm bắt tình hình nhanh chóng.

### **- Về sổ sách kế toán:**

Kế toán tổng hợp đã mở các sổ sách cần thiết để theo dõi thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng như: Sổ cái tiền mặt, sổ cái tiền gửi ngân hàng. Các số liệu trên sổ sách có tính đối chiếu cao, đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu về vốn cho sản xuất và kinh doanh.

**- Về hệ thống tài khoản sử dụng:** Công ty áp dụng hệ thống tài khoản thống nhất theo chế độ báo cáo tài chính doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 48/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ tài chính và các chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ tài chính và các thông tư hướng dẫn, sửa đổi bổ sung.

### **► Về tổ chức kế toán vốn bằng tiền:**

- Hệ thống chứng từ kế toán: việc quản lý chứng từ gốc về các khoản thu, chi đảm bảo đúng nguyên tắc. Các phiếu thu, chi được đóng thành sổ theo từng tháng.

- Công tác kế toán vốn bằng tiền: việc theo dõi, ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được tiến hành đầy đủ và kịp thời. Cuối mỗi quý kế toán đều thực hiện việc kiểm kê quỹ và đối chiếu số dư nhằm phát hiện những sai sót, hạn chế việc gian lận trong quản lý tiền mặt.

- Vốn bằng tiền là loại tài sản đặc biệt, nó là vật ngang giá chung do vậy trong quá trình quản lý rất dễ xảy ra tham ô lãng phí, nhận thức được điều đó để quản lý chặt chẽ vốn bằng tiền công ty đã thực hiện được:

+ Tiền mặt được bảo quản trong két an toàn, chống mất trộm, chống cháy, việc giữ gìn và bảo quản tiền mặt trong két được đảm bảo tính an toàn cao. Các

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

ng nghiệp vụ kinh tế phát sinh được cập nhật hàng ngày nên thông tin kinh tế mang tính liên tục và chính xác. Công tác kế toán tổng hợp được đơn giản hóa tới mức tối đa, cho phép ghi chép kịp thời một cách tổng hợp những hiện tượng kinh tế có liên quan đến tình trạng biến động của vốn bằng tiền.

+ Mọi biến động của vốn bằng tiền làm đầy đủ thủ tục và phải có chứng từ hợp lý, hợp pháp, hợp lệ.

+ Việc sử dụng chi tiêu vốn bằng tiền đúng mục đích, đúng chế độ.

- Công ty tiến hành quản lý một cách chặt chẽ tiền mặt tại quỹ, thường xuyên kiểm tra tài khoản tại ngân hàng. Công tác vốn bằng tiền được quản lý chặt chẽ, thông tin kịp thời, chính xác các nghiệp vụ thu, chi tại quỹ. Vào sổ sách theo đúng trình tự các chứng từ sử dụng theo mẫu quy định của Bộ tài chính ban hành.

- Đối với tiền gửi ngân hàng, kế toán liên hệ chặt chẽ và có quan hệ tốt với ngân hàng. Tập hợp theo dõi đầy đủ các chứng từ và đối chiếu với Ngân hàng.

Lãnh đạo công ty cùng với kế toán trưởng luôn luôn giám sát chặt chẽ tình hình thu, chi và quản lý tiền mặt, tiền gửi ngân hàng để đáp ứng được nhu cầu thanh toán, đảm bảo cho quá trình kinh doanh của công ty được diễn ra liên tục, đem lại hiệu quả cao.

Như vậy với việc tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền đã đáp ứng được nhu cầu của công ty đề ra là: Đảm bảo tính thống nhất về mặt phạm vi phương pháp tính toán các chỉ tiêu kinh tế, đảm bảo các số liệu kế toán phản ánh trung thực, hợp lý, rõ ràng.

### ► Về đội ngũ cán bộ công nhân viên:

Hiện nay, trong nền kinh tế thị trường, các doanh nghiệp lao vào cuộc cạnh tranh nhau để chứng tỏ mình là một doanh nghiệp có tiềm năng nhằm thu hút vốn đầu tư tạo ra lợi nhuận cao nhất. Muốn làm được điều này, thì các nhà quản lý cần phải có chiến lược cạnh tranh, nghiên cứu thị trường để khai thác một cách có hiệu quả nhất để đạt được lợi nhuận trong kinh doanh. Một biện pháp quan trọng đó là nâng cao công tác kế toán. Tại Công ty ban lãnh đạo đã rất chú trọng tới vấn đề này. Phòng kế toán thường xuyên chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ kế toán. Đó là điều kiện hết sức thuận lợi và cùng với sự phân công,

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

phân nhiệm rõ ràng cho từng người đã tạo lên bộ máy hoàn chỉnh. Cả phòng kế toán làm việc ăn khớp nhịp nhàng, có hiệu quả, cung cấp số liệu cụ thể, chính xác và chi tiết và tổng hợp cho những nhà quản lý một cách đầy đủ, kịp thời nhằm thực hiện tốt nhất công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng.

Công ty có đội ngũ cán bộ kế toán có năng lực, trình độ, kinh nghiệm, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề.

### **3.1.2. Hạn chế:**

Bên cạnh những ưu điểm đó, song do những nhân tố khách quan và chủ quan nhất định tác động bên trong công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng ở công ty vẫn còn tồn tại một số hạn chế sau:

- Về việc luân chuyển chứng từ: chứng từ kế toán rất quan trọng đến công tác quản lý tài chính, việc lập biểu xuất kho ở công ty chưa kịp thời, nhanh gọn, không đảm bảo đúng thời hạn quy định. Hơn nữa, việc tập hợp, luân chuyển chứng từ do không có quy định cụ thể và thời gian nộp chứng từ của các bộ phận nên tình trạng chứng từ bị chậm trễ trong quá trình đưa đến phòng tài vụ để xử lý dẫn đến kỳ sau mới xử lý được gây nên tình trạng quá tải công việc khi chứng từ cùng về một lúc.

- Về việc kiểm kê quỹ: Cuối tháng hoặc định kỳ Công ty chưa tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt và lập bảng kiểm kê quỹ. Việc theo dõi đối chiếu số tiền thực tế có tại quỹ với sổ quỹ gặp nhiều khó khăn. Như vậy sẽ ảnh hưởng đến việc mua bán chi tiêu bằng tiền mặt của Công ty.

- Về việc trích lập khoản dự phòng phải thu khó đòi: hiện nay công ty không tiến hành trích lập dự phòng đối với những khách hàng khó có khả năng toán, do vậy khi xảy ra trường hợp khách hàng bị phá sản không có khả năng thanh toán thì công ty không so khoản dự phòng để bù đắp rủi ro.

- Về báo cáo lưu chuyển tiền tệ: hiện nay công ty không có báo cáo lưu chuyển tiền tệ, là một báo cáo tài chính phản ánh các khoản thu và chi tiền trong kỳ của doanh nghiệp theo từng hoạt động kinh doanh, hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính. Thông qua nó chủ doanh nghiệp có thể xem xét được tình hình lượng tiền hoạt động, nhà quản lý cũng có thể thấy trước được khả năng thanh toán trong

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

kỳ hoạt động tới... Vì sự quan trọng đó mà hầu hết các doanh nghiệp đều lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

- Quan tâm hơn nữa đến việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho các nhân viên kế toán để nâng cao hơn nữa trình độ nghiệp vụ, nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của kế toán trong giai đoạn mới.

### **3.2: Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền công ty CP TM HH Vinh Phú:**

Qua thời gian thực tập tại Công ty cổ phần thương mại hàng hải Vinh Phú căn cứ vào những tồn tại và khó khăn hiện nay trong công tác tổ chức kế toán của Chi nhánh Công ty, căn cứ vào Quy định của Nhà nước và Bộ Tài chính. Đồng thời với sự giúp đỡ nhiệt tình của giáo viên hướng dẫn và Phòng kế toán Công ty, kết hợp với lý luận đã học tại trường. Em xin đưa ra một số ý kiến sau đây hi vọng sẽ góp phần hoàn thiện hơn tổ chức công tác kế toán và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn bằng tiền tại Công ty.

#### **3.2.1. Giải pháp 1: Hoàn thiện việc luân chuyển chứng từ:**

Hiện nay theo quy định của công ty, các chứng từ ban đầu là các hóa đơn GTGT đều do phòng kinh doanh và các cửa hàng lập rồi mới chuyển lên phòng kế toán. Quy trình luân chuyển như vậy là không sai so với chế độ kế toán hiện hành, song trong quá trình luân chuyển dễ dẫn đến hiện tượng mất mát chứng từ. Công ty nên lập sổ giao nhận chứng từ khi luân chuyển giữa các phòng, bộ phận. Mỗi khi giao nhận chứng từ thì các bên đều phải ký nhận vào sổ. Nếu xảy ra mất mát chứng từ cũng dễ quy trách nhiệm cho đúng người, đúng bộ phận để có biện pháp xử lý. Việc này giúp quản lý chặt chẽ chứng từ của công ty. Đồng thời nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với quản lý chứng từ nói riêng và công việc nói chung.

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

### SỔ GIAO NHẬN CHỨNG TỪ

Từ ngày .... Đến ngày ....

Ngày, tháng	Số hiệu chứng từ	Loại chứng từ	Ký tên	
			Bên giao	Bên nhận
1	2	3	4	5

#### 3.2.2. Giải pháp 2: Hoàn thiện việc kiểm kê quỹ vào cuối tháng hoặc định kỳ:

Việc kiểm kê quỹ của Công ty được tiến hành định kỳ vào cuối quý, cuối năm. Vì thế khi muốn kiểm tra đột xuất thì Công ty không có số liệu để đối chiếu, kiểm tra kịp thời. Vì vậy Công ty nên tiến hành kiểm kê vào cuối mỗi tháng hoặc định kỳ khi cần thiết có thể kiểm kê đột suất hoặc khi bàn giao quỹ, biên bản kiểm kê phải ghi rõ số hiệu chứng từ và thời điểm kiểm kê.

Trước khi kiểm kê quỹ, thủ quỹ phải ghi sổ quỹ tất cả các phiếu thu, phiếu chi và tính số dư tồn quỹ đến thời điểm kiểm kê.

Khi tiến hành kiểm kê phải tiến hành kiểm kê riêng từng loại tiền có trong quỹ, và khi có sự chênh lệch phải ghi rõ nguyên nhân gây ra thừa thiếu và phải báo cáo giám đốc doanh nghiệp xem xét và giải quyết.

Bảng kiểm kê quỹ phải được lập thành hai bản: Một bản lưu ở thủ quỹ, một bản phải lưu ở kế toán quỹ tiền mặt hoặc kế toán thanh toán.

Ưu điểm: Giúp cho các nhà quản lý nắm được số tồn quỹ thực tế, số tiền thừa thiếu so với sổ quỹ để có biện pháp tốt hơn trong việc tăng cường quản lý quỹ làm cơ sở quy trách nhiệm vật chất, ghi sổ kế toán chênh lệch.

Bảng kiểm kê quỹ tiền mặt được lập theo mẫu sau:



## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

Đơn vị:.....  
Địa chỉ:.....

Mẫu số 08a-TT  
Theo QĐ số 48/2006/QĐ-BTC  
Ngày 14/09/2006 của Bộ trưởng BTC

### BẢNG KIỂM KÊ QUỸ

(Dùng cho VNĐ)

Hôm nay, vào....ngày....giờ....tháng....năm....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: ..... Đại diện kế toán

Ông/bà ..... Đại diện thủ quỹ

Ông/bà ..... Đại diện.....

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt, kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng(Tờ)	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ	X	....
II	Số kiểm kê thực tế	X	....
1	Trong đó:- Loại		
2	- Loại		
3	- Loại		
4	- Loại		
5	....		
III	Chênh lệch(III=I-II)	X	

Lý do:+ Thừa.....

+ Thiếu .....

Kết luận kiểm kê quỹ: .....

Kế toán trưởng                      Thủ quỹ                      Người chịu trách nhiệm kiểm kê quỹ

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

### **3.2.3. Giải pháp 3: Hoàn thiện việc trích lập khoản dự phòng phải thu khó đòi:**

Hiện nay, các khoản phải thu của khách hàng tại công ty rất lớn điều này gây nhiều khó khăn cho công ty trong các trường hợp cần vốn gấp. Vì vậy, công ty nên có những biện pháp để khuyến khích khách hàng thanh toán nhanh và sớm như: Công ty nên có chính sách chiết khấu thanh toán đối với những khách hàng thanh toán tiền ngay hoặc thanh toán sớm hơn thời hạn thỏa thuận ban đầu, áp dụng đối với cả khách hàng thanh toán một nửa hóa đơn GTGT ngay bằng tiền mặt hoặc gửi qua ngân hàng.

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Các khoản nợ quá hạn và khó đòi phát sinh trong kỳ thì phải lập hồ sơ theo dõi riêng từng khoản nợ, từng đối tượng khách hàng, hàng tháng báo cáo lên ban giám đốc và tiến hành trích lập khoản dự phòng cho từng khoản nợ phải thu khó đòi.

Theo Thông tư 228/2009/TT-BTC ban hành ngày 07/12/2009 hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi theo phương pháp xác định mức dự phòng cần trích lập:

<b>Thời gian quá hạn thanh toán</b>	<b>Mức dự phòng cần trích lập</b>
6 tháng $\leq t < 1$ năm	30% giá trị nợ phải thu quá hạn
1 năm $< t < 2$ năm	50% giá trị nợ phải thu quá hạn
2 năm $< t < 3$ năm	70% giá trị nợ phải thu quá hạn
$> 3$ năm	100% giá trị nợ phải thu quá hạn

-Nếu số dự phòng phải thu khó đòi cần trích lập năm nay lớn hơn số dự phòng phải thu khó đòi đã trích lập ở cuối niên độ kế toán trước chưa sử dụng hết thì số chênh lệch dự phòng cần phải trích lập thêm được hạch toán:

Nợ TK 642: Chi phí quản lý doanh nghiệp

Có TK 139: Dự phòng phải thu khó đòi

-Nếu số dự phòng phải thu khó đòi cần trích lập năm nay nhỏ hơn số dự phòng phải thu khó đòi đã trích lập ở cuối niên độ kế toán trước chưa sử dụng hết thì số chênh lệch được hoàn nhập và ghi giảm chi phí:

Nợ TK 139: Dự phòng phải thu khó đòi

Có TK 642: Chi phí quản lý doanh nghiệp

-Các khoản nợ phải thu khó đòi khi xác định thực sự là không đòi được, được phép xóa nợ (Việc xóa nợ phải đúng với chế độ kế toán hiện hành) căn cứ vào quyết định xóa nợ về khoản nợ phải thu khó đòi ghi:

Nợ TK 139: Dự phòng phải thu khó đòi (Nếu đã lập dự phòng)

Nợ TK 642: Chi phí quản lý doanh nghiệp (Nếu chưa lập dự phòng)

Có TK 131: Phải thu khách hàng

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

Hoặc: Có TK 138: Phải thu khác

Đồng thời ghi vào bên nợ TK 004 (Nợ khó đòi đã xử lý) để theo dõi thu hồi khi khách hàng nợ có điều kiện trả nợ.

-Đối với các khoản phải thu khó đòi đã được xử lý nợ nếu sau đó thu hồi được kế toán ghi:

Nợ TK 111,112: Số tiền khách trả nợ

Có TK 711: Thu nhập khác

Đồng thời ghi đơn bên có TK 004: Nợ khó đòi đã xử lý.

### **3.2.4. Giải pháp 4: Hoàn thiện về việc lập Báo cáo lưu chuyển tiền tệ**

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (BCLCTT) một bộ phận hợp thành Báo cáo tài chính là chuẩn mực số 24 trong nhóm chuẩn mực kế toán cung cấp thông tin giúp người sử dụng đánh giá các thay đổi trong tài sản thuần, cơ cấu tài chính, khả năng chuyển đổi của tài sản thành tiền, khả năng thanh toán và khả năng của doanh nghiệp trong việc tạo ra các luồng tiền trong quá trình hoạt động. Việc lập BCLCTT là hoàn toàn cần thiết vì nó sẽ cung cấp thông tin được đầy đủ hơn về tình hình tài chính của doanh nghiệp.

BCLCTT phản ánh việc hình thành và sử dụng lượng tiền phát sinh trong kỳ báo cáo của doanh nghiệp. Thông tin phản ánh trong bảng cung cấp cho các đối tượng sử dụng thông tin có cơ sở để đánh giá khả năng tạo ra tiền và việc sử dụng những khoản tiền đã tạo ra trong các hoạt động của doanh nghiệp. Cụ thể:

+ Cung cấp thông tin để đánh giá khả năng tạo ra các khoản tiền, các khoản tương đương tiền và nhu cầu của doanh nghiệp trong việc sử dụng các khoản tiền.

+ Đánh giá, phân tích thời gian cũng như mức độ chắc chắn của việc tạo ra các khoản tiền.

+ Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động kinh doanh, đầu tư và tài chính của doanh nghiệp đối với tình hình tài chính.

+ Cung cấp thông tin để đánh giá khả năng thanh toán và xác định nhu cầu về tiền của doanh nghiệp trong kỳ hoạt động tiếp theo.

- Nội dung, kết cấu của BCLCTT gồm 3 phần:

+ Lưu chuyển tiền từ HĐKD

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

- + Phân lưu chuyển từ hoạt động đầu tư
- + Phân lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính
- Phương pháp lập:

Có thể sử dụng 1 trong 2 phương pháp lập trực tiếp và lập gián tiếp. Hai phương pháp cơ bản chỉ dùng để xác định lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh, còn hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính chỉ sử dụng 1 phương pháp trực tiếp. Nội dung của phương pháp trực tiếp được lập bằng cách phân tích và xác định các khoản thực thu, thực chi trong kỳ theo các ghi chép của kế toán. Nội dung của phương pháp gián tiếp các luồng tiền vào và các luồng tiền ra từ hoạt động kinh doanh được tính và xác định bằng cách điều chỉnh lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo KQHĐKD khỏi ảnh hưởng của các khoản mục không phải bằng tiền, các khoản mà ảnh hưởng về tiền của chúng là luồng tiền từ hoạt động đầu tư....

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Đơn vị báo cáo:.....

Mẫu số B03 – DN

Địa chỉ:.....

Ban hành theo QĐ số 48/2006/QĐ- BTC  
ngày 14/9/2006 của Bộ trưởng BTC)

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Theo phương pháp trực tiếp)

Năm:.....

Đơn vị tính: .....

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
<b>I . Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1 . Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch và doanh thu khác	01			
2 . Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02			
3 . Tiền chi trả cho người lao động	03			
4 . Tiền chi trả lãi vay	04			
5 . Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05			
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06			
7 . Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07			
<b><i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i></b>	<b>20</b>			
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21			
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22			
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23			
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24			
5 . Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25			
6 . Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26			
7 . Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27			
<b><i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i></b>	<b>30</b>			

Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33			
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34			
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35			
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36			
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>			
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)</b>	<b>50</b>			
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>			
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61			
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60=61)</b>	<b>70</b>	VII.34		

Lập ngày....tháng....năm....



## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

Đơn vị báo cáo:.....

Mẫu số B03 – DN

Địa chỉ:.....

Ban hành theo QĐ số 48/2006/QĐ- BTC  
ngày 14/9/2006 của Bộ trưởng BTC)

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

*(Theo phương pháp gián tiếp)*

Năm:.....

Đơn vị tính: .....

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I . Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
<b>1 . Lợi nhuận trước thuế</b>	01			
<b>2 . Điều chỉnh cho các khoản</b>				
- Khấu hao TSCĐ	02			
- Các khoản dự phòng	03			
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04			
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05			
- Chi phí lãi vay	06			
<b>3.Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>			
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09			
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10			
- Tăng, giảm khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11			
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12			
- Tiền lãi vay đã trả	13			
- Thuế TNDN đã nộp	14			
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15			
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16			
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>			
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1 .Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21			
2 .Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22			
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23			
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của	24			

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

đơn vị khác				
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25			
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26			
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27			
<b><i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i></b>	<b>30</b>			
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31			
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của DN đã phát hành	32			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33			
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34			
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35			
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36			
<b><i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i></b>	<b>40</b>			
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)</b>	<b>50</b>			
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>			
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61			
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)</b>	<b>70</b>			

Lập ngày....tháng....năm....

**3.2.6. Giải pháp 6: Quan tâm hơn nữa đến việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho các nhân viên kế toán**

Công ty phải quan tâm hơn nữa đến việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho các nhân viên kế toán để nâng cao hơn nữa trình độ nghiệp vụ, nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của kế toán trong giai đoạn mới.

Bên cạnh các biện pháp trên để nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán vốn bằng tiền, em xin đưa ra một số ý kiến về quản lý cũng như tổ chức hay phương thức hạch toán tại Công ty hy vọng sẽ nâng cao chất lượng quản lý và công tác kế toán nói chung, kế toán vốn bằng tiền nói riêng.

+ Việc đầu tư đổi mới máy móc thiết bị hiện đại thường là giải pháp tối ưu đối với các doanh nghiệp để thu hút các khách hàng trong nước nói chung và khách hàng quốc tế nói riêng. Chính điều đó cũng làm tăng lợi nhuận cho Công ty. Nhưng việc đầu tư phải dựa trên hợp đồng, đơn hàng đã ký với khách hàng. Công ty phải tính toán một cách hợp lý sao cho có hiệu quả nhất, đồng thời khai thác triệt để máy móc hiện có tránh lãng phí, không cần thiết.

+ Cũng cố bộ máy quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty sao cho gọn nhẹ mà vẫn hoạt động có hiệu quả nhất. Quản lý, điều hành cần có độ tập trung cao, các quyết định đưa ra phải có sự thống nhất thực hiện từ trên xuống dưới, các vướng mắc cần phải được xử lý một cách kịp thời.

+ Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường: Công ty cần quan tâm xây dựng bộ phận làm công tác thị trường sao cho mạnh về chuyên môn, hoạt động hiệu quả hơn, cụ thể hơn. Đồng thời phải thiết lập được các mối quan hệ với các cơ quan hữu quan, các tổ chức thương mại nhằm tranh thủ giúp đỡ của họ về thông tin, về biện pháp xúc tiến thương mại. Từ đó tạo điều kiện để Công ty có thể thu hút được những hợp đồng lớn, có giá trị cao, hợp đồng lâu dài, khách hàng có tiềm lực kinh tế, có khả năng thanh toán tốt.

+ Trong điều kiện nào đó, Công ty đã có thể chiếm dụng vốn một cách hợp pháp đối với các nhà cung cấp bằng cách khất nợ để không phải trả tiền ngay. Muốn làm như vậy Công ty phải tạo uy tín cao, có quan hệ thường xuyên đối với các bạn hàng và tạo điều kiện trả nợ đúng hạn cho phép.

## Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền

---

Trên đây là một số phương hướng hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng mà em mạnh dạn nêu ra, mong rằng đó là những phương hướng đem lại hiệu quả nào đó cho Công ty.

## KẾT LUẬN

Sau một thời gian thực tập tại công ty CP TM HH Vinh Phú, do được tiếp xúc trực tiếp với công việc, em đã có thêm những hiểu biết và học hỏi, đúc rút được một số kinh nghiệm cho bản thân về công việc kế toán.

Trong tình hình hiện nay, công ty đã tổ chức hoạch toán phù hợp với đặc điểm tổ chức quản lý kinh doanh của công ty, đã phát huy được vai trò của kế toán là công cụ quan trọng của hoạt động sản xuất kinh doanh. Kế toán công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình giúp giám đốc có những quyết định đúng đắn cho đường lối kinh doanh của công ty.

- Công ty đã áp dụng phần mềm kế toán để ghi chép sổ sách kế toán, giúp giảm bớt khối lượng công việc, đảm bảo độ chính xác, bảo mật thông tin kế toán cao hơn và việc cung cấp thông tin số liệu kế toán nhanh hơn.

- Các thông tin do bộ phận kế toán cung cấp nhanh chóng, chính xác, đầy đủ nên việc đối chiếu kiểm tra số liệu giữa các bộ phận kinh doanh và lập Báo cáo tài chính được thuận lợi, dễ dàng. Đồng thời giúp nhà quản lý nắm bắt được tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của công ty để có những giải pháp, đưa ra những quyết định chính xác, kịp thời thúc đẩy hoạt động kinh doanh của công ty đạt hiệu quả cao nhất.

- Đội ngũ nhân viên kế toán có năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tác phong làm việc nghiêm túc, khoa học, năng động, hỗ trợ nhau trong công việc.

Trên đây là kết quả của thời gian em thực tập, thực tế làm việc và tìm hiểu về mô hình cũng như công tác tổ chức hạch toán tại công ty CP TM HH Vinh Phú. Tuy nhiên, do thời gian tìm hiểu không nhiều và kiến thức vẫn nằm trong khuôn khổ nhất định nên bài viết của em không thể tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong được sự góp ý, chỉ bảo của thầy cô và các bạn. Sau cùng, em xin chân thành cảm ơn sự hướng dẫn tận tình của cô giáo Thạc sỹ Nguyễn Thị Mai Linh, cảm ơn các anh chị tại phòng tài chính kế toán công ty cùng toàn thể các thầy cô trong khoa quản trị kinh doanh và nhà trường đã tạo điều kiện thuận lợi cho em hoàn thành bài khóa luận này.

***Em xin chân thành cảm ơn!***